NĂM THỨ MƯỜI LĂM, — SỐ THỨ 3091 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ SÁU 8 JUILLET 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 6802

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9 00	4 . 50	2 . 25	
Ngoại-quốc.	14 . 00	7 . 00	3 . 50	
Các làng và các công-sở. .	10 . 00	5 . 00	2 . 50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Của chồng công vợ

« Của chồng công vợ », đó là một câu cửa miệng của ta thường nói : Câu ấy có từ bao giờ, vì cớ gì mà nói ra, thì bây giờ không thể biết được, nhưng xem cái đại ý, thì hình như cho là cái việc khai cơ lập nghiệp, gây dựng ra một gia-đình, vẫn cốt nhờ sức người đàn ông, mà cái công xếp đặt thu vén, khiến cho tiền của không bao-hụt, cơ sở được vững vàng, thì lại cốt nhờ cái sự khôn khéo của người đàn bà, đó là cái lẽ tự nhiên, dẫu đời nào cũng thế.

Theo cái tập quán ở xã-hội ta xưa kia, thì giao thiệp ở bên ngoài, toàn là công việc của người đàn ông cả. Hoặc người thì nhờ đường sĩ-hoạn, hoặc người thì nhờ đường thực-nghiệp, kiếm được tiền nghìn bạc vạn, tay không mà nổi cơ đồ. Những nhà quan trưởng và những nhà phong phú, cái sự-nghiệp đắp tường xây móng, phần nhiều nhờ sức đàn ông. Cái việc gây dựng ra một gia-đình, gọi là của chồng, cũng thật là phải lắm.

Nhưng ở trong một gia-đình, cái người kiếm ra tiền vẫn không thể thiếu được, mà cái người biết giữ của, hay là tốt hơn nữa, thì lại nhân cái của ấy mà làm lợi thêm ra, thì có thể thiếu được không? Người đàn ông đã mắc công [illegible]a việc nó, kinh doanh bôn tẩu ở bên ngoài, thì việc xếp đặt hàn gắn ở trong nhà, tất phải nhờ tay người nội-tướng. Thường thấy lắm người siêng năng kiệm ước, không dám ỷ chồng làm ra tiền mà sinh thói biếng lười, chỉ ăn dưng ngồi dồi, trỏ tay năm ngón, hoặc là sẵn tiền mà sinh xa-xỉ, ăn trắng mặc trơn, tự phụng cho sung sướng, việc trong nhà xếp đặt có ngăn nắp, chi-tiêu có chừng mực, thương lượng số tiền vào để định số tiền ra, lại biết đường dạy nuôi con cái, không mắc vào đường dâm dật kiêu xa, đốc suất ti bộc, không mắc cái tệ bòn rút lừa dối. Lại lắm người linh lợi hoạt bát, cách lý tài rất thạo, rất tinh, không những là không làm hao-hụt đồng tiền của chồng làm ra, mà lại biết dùng tiền ấy để sinh lợi, làm cho sinh sôi nảy nở mãi ra. Nếu không may gặp phải người dần độn lười biếng, không biết xếp đặt việc trong nhà, hay là người phóng túng hoang xa, việc chi tiêu không có chừng mực, hoặc là đồng bóng, hoặc là sắm sửa, hoặc là cờ bạc, sẵn đồng tiền của chồng làm ra, rồi đua chị đua em, chỉ biết ăn chơi cho phỉ chí. Tuy người chồng có làm ra tiền nghìn bạc vạn, mà vào lỗ hà, ra lỗ hổ, kiếm củi ba năm không đủ thiêu một giờ, bề ngoài vẫn ra bộ rực-rỡ trang hoàng, mà tư-bản không có, cơ sở không vững-vàng, cơ suy lạc đã phục ngay ở đó.

Xem thế thì biết rằng trong một gia-đình, thịnh hay suy, sướng hay khổ, phong lưu hay là túng thiếu, trông vào cái tài người đàn ông kiếm ra của mười phần, thì nhờ cái công người đàn bà biết giữ của, biết dùng của, cũng đến tám chín phần, cái công người đàn ông thì thật là khó đã đành, mà cái công người đàn bà giữ được của cũng có phải là dễ đâu. Vậy cái câu *« của chồng công vợ »*, thật là lời nói của một người lịch-duyệt, suy xét đã kỹ và bình đoán không sai vậy.

Suy thế thì biết rằng đàn ông chủ việc bên ngoài, mà đàn bà chủ việc bên trong, là cái lẽ tự-nhiên của giời đất, đàn ông tuy có tính thông minh, có tài linh lợi đến đâu đi nữa, cũng không có thì giờ đâu mà cai quản xếp đặt được việc trong nhà, vậy cái chức nội-trợ, cái việc tề-gia, tất phải nhờ có người đàn bà đảm. Bây giờ vận-hội đã mở-mang, thời thế đã thay đổi, tư-tưởng của người ta đã khác xưa, đàn bà cũng chiếm một số nửa ở trong nhân quần, thì cũng phải có trách-nhiệm ở trong xã-hội, chớ không phải chỉ loanh quanh ở chốn buồng the bếp nước, như thói cũ của ta xưa kia. Những người có con gái bây giờ, về đường học-vấn phải để ý săn-sóc đến, để mở trí rèn tài, đủ sức gánh vác công-việc với xã-hội, mà về việc tề-gia nội-trợ, là việc cốt yếu của đàn bà, là lẽ tự nhiên của giời đất, lại càng phải để ý săn-sóc đến, đức cần kiệm phải giữ cho vững, lối xếp đặt phải tập cho quen. Lối mới lối cũ không thiên bỏ bên nào, đến khi nghiệp học đã thành, thì nhờ sự dạy-dỗ ở nhà trường, có đủ tri-thức làm hết nghĩa-vụ là quốc-dân, lại nhờ sự rèn tập ở trong nhà, biết đường hàn gắn thu xếp, đủ làm người dâu hiền, người mẹ từ mới được. Có thế thì sự giáo-dục con gái mới thật là hoàn-toàn, mới là người khéo điều-hòa cái mới cái cũ ở cái buổi tân cựu giao thời này vậy.

H. T. B.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Việc Trung-hoa

Ngày 5 juillet 1927

Trú binh của Nhật-bản

Đông-kinh. — Quan chưởng binh Nhật-bản ở Thanh đảo có xin phép chánh phủ Nhật sử một toán quân của mình đến bảo hộ người Nhật ở Sơn-đông, vì đường hỏa xa từ Giao-châu đến Tế-nam bị nghẽn, từ khi quốc dân quân tiến hành. Hiện nay quan thượng thư ngoại giao không ưng việc ấy, vậy chánh phủ để việc ấy về quyền quan chưởng binh quyết định.

Tình thế chiến sự

Thượng-hải. — Bắc quân hình như nhất định chống cự lại quân quốc dân ở miền Tế-nam-phủ.

Cái phong-trào bài ngoại chưa thấy đỡ, song trên mặt sông vẫn yên.

Việc tô-thuế ở Thượng-hải.

Thượng-hải. — Việc tăng thuế thành phố ở tô-giới liệt quốc vẫn nhiều người phản kháng.

A. R. I P

Vô-tuyến-điện

Ngày 5 juillet 1927

Nước Pháp

Bản dự án luật pháp về binh gia

Thứ dân nghị-viện đã bàn về bản dự-án luật-pháp về cái thể-lệ tuyển lính, và bỏ 400 vé đối với 145 vé quyết-nghị bàn về các khoản. Buổi sáng, thứ-dân nghị-viện đã bàn về cái vấn-đề sửa đổi thể-lệ bầu-cử.

Bản dự án luật pháp về cái thể lệ bầu cử

M. Georges Bonnefous, thứ-dân nghị-viện về quận Seine-et-Oise chỉ nghị việc phân phát số nghị-viên không được bình-đẳng. M. Gaston Thomson nghị-viện ở Constantine, có nói ông ưng cái thể-lệ bầu-cử huyện hạt.

Phi-hành gia Byrd

Phi-hành-gia Byrd đã giao cho ông chánh hội-đồng thành-phố Paris một bức thư của ông xã-trưởng thành New-York. Trong thư ông nói ông muốn nhân dịp chuyến vận tải không-chung thứ nhất qua Đại-tây-dương này, để tỏ lòng thân ái của Hoa-kỳ với thành Paris.

Sau đại-úy Byrd, đã thay mặt một hội-đồng lạc quyên Hoa-kỳ, giao một cái giấy *chèque* 30.000 dollars cho bà mẹ phi-hành-gia Nungesser. Buổi sáng liên đội phi-hành thứ 34 ở Bourget đã tiếp phi-hành-gia. Liên đội dẫn trước mặt phi-hành-gia, đầu tiên có vác cờ.

Nước Đức

Tại nghị-viện

Nghị-viện đã bắt đầu bàn về cái vấn-đề tăng quan-thuế.

Một cuộc hội nghị Anh Đức

Các đại-biểu kỹ-nghệ Anh Đức hội-nghị bây giờ đương xét về việc hội liên hiệp kỹ-nghệ quốc-tế, các việc bảo hiểm quốc-dân, và cái chánh-sách mộ thái đối với nước Nga.

Nước Ý

Việc ở đường cương giới Pháp Ý

Quan đại-sứ Pháp là M René Besnard, đã đến bày tỏ với chánh-phủ Ý về các việc xẩy ra tại các xã ở Savoie, gần đường cương-giới nước Ý, trong khi lính phòng-thủ Ý tập bắn.

Thụy sĩ

Cuộc hội nghị hạn chế chiến thuyền

Thủy-quân nguyên-soái Jones, là viên giám-định thứ nhất của Hoa-kỳ có nói tại cuộc hội-nghị rằng việc vận tải hàng-hải của Hoa-kỳ, riêng về sự cần dùng cho Hoa-kỳ, đã bằng 50 /. tất cả số vận-tải ngoại thương của nước Anh, Tuy rằng các đại-biểu có hợp ý nhau về các việc nhỏ, như tải lương tàu ngầm, các tàu ném thủy-phi-lôi v. v., song các viên giám-định xét ra cái ý kiến còn khác nhau nhiều, nên định để cho các ông chánh phái-bộ điều-đình với nhau xem sao.

Nước Nhật

Tin về cuộc hội nghị Genève

Các quan trong bộ hải-quân ở Đông-kinh quyết nghị phản-kháng việc định nước Anh và Hoa-kỳ có 5 chiếc, thì nước Nhật được có 3 chiếc tàu phụ; cả việc nước Anh bàn về việc phân hạng tàu tuần-dương về phương-diện súng đại-bác cũng vậy.

Hoa-kỳ

Việc bầu cử tổng-thống

Chắc là quan tổng-thống Coolidge lại sẽ ứng-cử tổng thống trong năm 928 này.

A. R. I. P.

CUỘC BAY QUA ĐẠI-TÂY-DƯƠNG CỦA ĐẠI-ÚY BYRD

Người Hoa-kỳ định tổ chức đường hàng không qua Đại-tây-dương từ năm 1913, nhưng sau xẩy ra cuộc Âu-chiến nên mọi việc lại đình hoãn, mãi đến ngày đình chiến mới lại nghĩ đến việc cũ. Đến tháng avril mới rồi thì tàu bay *América* đóng xong đã cử đại-úy Byrd là người đã từng bay ở bắc cực chủ trương cuộc bay này. Nhưng sau xẩy ra một sự rủi ro, tàu bay hỏng mất ít nhiều, và những người cưỡi tàu bay bị thương. Đại-úy Byrd không bao lâu lại khỏi, M. Bennett thì bị thương nặng hơn không thể dự cuộc bay này được nữa, phải nhường lại cho phi hành gia Bert Acosta là người đã lập được công lớn trong nghề bay. Ngoài ra lại có thiếu úy Noville cũng dự vào cuộc bay này.

Tàu *América* là một chiếc tàu bay lớn, có ba máy phát-động, có thể chở được chín người, và cái sức chở nổi 7.000 kilos. Trên tàu có bộ máy vô tuyến điện rất tốt, lúc nào cũng có thể thông tin với dưới bộ được. Người ngồi trên tàu được rộng rãi thoải mái có thể ăn uống chuyện trò được thảnh thơi. Cuộc bay của tàu *América* được chót lọt, thực là một cái triệu trưng rằng đường hàng không qua Đại-tây-dương đến ngày thực hành rồi, vì cuộc bay này là một việc thí nghiệm lớn về việc đặt cuộc vận tải không trung, chứ không phải một cuộc bay chơi như cuộc bay của trung-úy Lindbergh mới rồi vậy.

Chuyên chê chính thể đối với quân chủ có hại mà không có lợi

IX

Bực thứ tư là những vị quân-chủ không nắm được quyền, hoặc giao cho mẫu-hậu, hoặc giao cho ngoại-thích, hoặc giao cho quyền-thần, hoặc giao cho hoạn-quan. Tuy trong các vị quân-chủ ấy, cũng có người yên, cũng có người nguy, cũng có người vinh, cũng có người nhục, nhưng đại khái chia mười thì đến tám chín phần bị nguy bị nhục, chỉ được một hai phần là được yên được vui, mà tóm lại thì cũng đều là không giữ được quyền chuyên-chế cả; bao nhiêu bực quân-chủ không kể ra ở trên kia, đều thuộc vào bực thứ tư cả.

Bởi thế mà nói, thì quân-chủ ở Trung-quốc kể có hàng nghìn, mà cái người thực-hành được cái quyền chuyên-chế, chẳng qua ba bốn mươi người mà thôi, mà trong số ba, bốn mươi người ấy chia ba lại còn đến một phần vì thực-hành quyền chuyên chế mà gây nên cái vạ giết mình mất ngôi. Còn ngoài ra thì dẫu được cái tiếng là thiên-tử, khắp gầm giời đều phải làm tôi, mà thực thì dạ dạ vâng vâng, ngồi êm cái tiếng hão, tệ lắm thì như ở trong lồng trong chậu, dẫm lên chông lên gai, bứt tức khốn nạn, không được chút gì là tự do, cái tình cảnh ví với bọn thường dân, lại khổ đến gấp năm gấp mười. Thơ cổ có câu : « Khước tiếu niên niên mãi kim tuyến, vị tha nhân tác giá y thường », (nghĩa là buồn cười thay hết năm ấy sang năm khác đi mua kim chỉ để may quần áo cưới, cho người khác), tôi không hiểu quân chủ đối với cái chính thể chuyên chế, có ích lợi chút gì không.

Còn như muốn mượn cái quyền chuyên chế, để làm cho thật thỏa cái vui sướng về khu xác, thì tôi thấy rằng những vị quân chủ có cái bụng ấy, thì cái quyền chuyên chế, không thì nào giữ trọn được một ngày. Này chưa kể những người hết lòng hết sức, lo tính những việc lợi ích cho nước cho dân, hãy nói ngay những người muốn làm cho cơ nghiệp vững vàng, cho con cháu hưởng thụ lâu dài, thì tất phải lo sâu tính xa, dậy sớm đón trước, gà gáy chưa được ngủ, mặt giời sế chưa được ăn, việc gì cũng phải nhìn đến, lúc nào cũng phải lo, không dám lười biếng, không dám phóng túng, thật có như lời răn trong bài châm Đại-bảo, bài giám Đế-phạm (đều là bài răn vua phải siêng năng phải kiệm ước, phải sợ mệnh giời, phải trọng việc dân, phải kính người hiền, phải nghe lời can, cũng là các đức hạnh cần cho vị đế vương, v. v.). Thơ vua Cao-tôn (ở trong bộ thơ Càn-long ngự-thi) có câu : « Bất cập Giang-nam nhất phú ông, nhất cao tam trượng do phê bị » nghĩa là không bằng một người nhà giàu ở đất Giang-nam, mặt giời lên cao ba trượng còn đắp chăn, thật là lời nói có ý vị của một người lịch-duyệt. Ông Hoàng-lê-châu có nói : « Này chịu cái sự mệt-nhọc lo nghĩ đến gấp trăm gấp nghìn người khác, mà không được hưởng chút lợi nào, thì nhân-tình có ai muốn thế không; cho nên đời xưa có người suy nghĩ mà không chịu làm, là ông Sào-phủ và ông Hứa-do, có người làm rồi mà lại muốn bỏ, là vua Nghiêu và vua Thuấn, có người lúc đầu không muốn làm mà không bỏ được, là vua Hạ-vũ, có phải là người xưa có cái gì khác người đâu, là tại thích yên nghĩ, ghét mệt nhọc, cũng cái tính chung của loài người ». Cho nên tôi lấy làm người ta nếu không ham sự vui sướng về khu xác thì thôi, nếu có lòng ham thích ấy, thì địa-vị nào cũng có thể ở được, chỉ có cái địa vị quân-chủ chuyên-chế thì thật không nên ở. Nếu ở vào cái địa-vị ấy, thì vui chưa bao lâu mà tai nạn đã đến, sướng chưa mấy chốc mà thân đã bị giết rồi. Tôi không biết rằng chính-thể chuyên-chế với quân-chủ, hẳn có lợi-ích gì không.

Cứ theo việc thực mà tôi đã kể ra ở trên đó, thì cái lời tôi nói : « chính-thể chuyên-chế với quân-chủ, có trăm điều hại mà không có một điều lợi ». dẫu có cái lưỡi như họ Tô và họ Trương (Tô-Tần và Trương-nghi là hai người biện bác giỏi có tiếng ở đời Chiến-quốc), cũng không thể nào cãi lại được. Này cái lẽ lợi hại đã rõ ràng dễ hiểu như thế, cái việc lợi-hại đã kinh nghiệm không sai như thế, thế mà trong hai nghìn năm, vẫn không thấy người nào tỉnh-ngộ, thật có như lời ông Hoàng-lê-châu : « Ham cái vui sướng trong một chốc một lát, mà mang sự đau-đớn phiền khổ vô cùng, dẫu người ngu-xuẩn đến đâu, cũng hiểu là việc không nên, thế mà trong mấy nghìn năm, xe trước đổ, xe sau lại kéo lên, người trước ngã, người sau lại bước tới, vẫn cứ đua nhau mà giữ lấy cái chính-thể chuyên-chế, là vì cớ gì? là vì đắm-đuối vào cái vui sướng trước mắt, thấy một mà không thấy hai ». Ông Biên-tâm xướng ra cái chủ-nghĩa lợi-lợi, để làm tiêu-chuẩn cho đạo-đức, thế mà ở đời lại có người mê cái vui uống rượu đánh bạc, ham cái lợi ăn trộm ăn cắp, mà cho mình là theo học-thuyết của ông Biên-tâm, thế là vì toán học không tinh, tự mình lại hiểu lầm mà làm hại thân mình đó thôi.

(*Còn nữa*) X. dịch thuật

NHÀN ĐÀM

Hai bức tối hậu thư

Ông văn-sĩ có hai cây bút : Cây bút lông, cây bút sắt, hai cây bút ngày nào ông cũng dùng mà cái giá-trị ông vẫn coi như nhau. Một đêm ông nằm ngủ mơ màng ngồi bàn giấy, một tay để vào cằm hình như nghĩ ngợi một vấn đề khó khăn. Chợt trông thấy trước mặt ngồi đối diện hai người.

Một người viết bức thư như sau này đưa cho người kia.

Mỗ nghe người thức thời vụ thì biết tới biết lui; người đã vô ích cho đời tất phải theo lệ đào-thải mà tự diệt. Mà nhà ngươi ở đất Nam đã mấy mươi thế kỷ, chỉ biết mềm mà không biết cứng làm cho mầm Hồng chồi Lạc cằn cọc dần đi. Tội ngươi đã dầy, ác ngươi đã lắm, mau sang châu Phi mà xin ngụ ở đất Mọi đen chớ làm bận đường ta dong duổi. Nay ta nói thực, nếu ngươi chẳng kíp dời xa, ta sẽ thở ra mây thét ra lửa, bắn nhà ngươi để tuyệt nòi Mao — Trúc.

Ngươi kia nhận được thư, mỉm cười ung dung đáp lại :

— Gã kia, my còn trứng nước sao đã vội cang cường! Ta mềm nhưng mềm giẻo, my cứng nhưng cứng mẻm. Một mai gỉ bám quanh mình, một cơn gió bay đủ làm my tan-tác. Ta còn cần dắt dìu my trên con đường tiến bộ, bao giờ my cứng cáp ta sẽ về hưu.

Chỉ vì hai bức thư tối hậu ấy mà hai ngươi đánh bốc. Đương lúc tương hồ tương đấu tất hữu nhất thương, ông văn sĩ vùng đứng dậy nắm cổ hai ông bỏ vào nhà pha (hộp bút) mà rằng :

« Chúng là vật vô hồn tuy cái mệnh lệnh ta sai khiến — Ngươi hay cũng vì ta, ngươi dở cũng vì ta. Chúng bay có công cán gì mà khoe khoang mà lớn tiếng! Chúng bay đã chẳng muốn ở ngoài ta cho vào nhà gỗ để sùng nhau tu tỉnh. »

T.-Ai-Hòa

VĂN UYỂN

Mấy câu tục-ngữ ca-rao Trung-kỳ

(*Tiếp theo*)

Tiếc công cà-cuống tha mồi,
Nuôi con tu-hú lớn rồi lại bay.
Chim quyên xuống đất ăn trùn,
Anh-hùng lỡ vận lên nguồn đốt than
Chim xanh ăn trái ổi tàu,
Đẹp đôi thì kết tham giàu thì không.
Hoàng-anh vịnh khúc đêm xuân,
Từng cơn ruột héo từ từng gan khô.
Ra đi mẹ có dặn phòng,
Chanh chua chớ phụ ngọt bòng đừng ham.
Chiều chiều gió lại rung măng,
Đố ai chẻ biến làm răng cho gần.
Lên vườn quít ngọt cam thanh,
Giang tay muốn bẻ sợ ngành gai xuông
Mai khô vì nước lưng bình,
Bởi ai vụng tính nên tình mai khô.
Qua phần em chẳng có nghe,
Xấu măng một mụt xấu tre cả lùm.
Giữ niềm trung hiếu phụng thờ,
Ngày sau tóc bạc như tơ cũng đành.
Mặc ai chác lợi cầu danh,
Ta tu hai chữ kính thành mẹ cha.
Chờ cho cha mẹ định đôi,
Dầu lầm vô chỗ mồ-côi cũng đành
Cực lòng ta lắm bạn ơi,
Phần cha mẹ ép phần trời buộc duyên;

Đi đâu khuya sớm vắng về,
Mẹ già em dại tứ bề núi non.
Trồng cây cũng muốn cây xanh,
Cha mẹ sinh thành cũng muốn con nên.
Mình em đông liễu tây đào,
Sớm chơi vườn hạnh chiều vào phòng hoa.
Chẳng lo chi đó cười đây,
Bão rồi mới biết cội cây cứng mềm.
Bão rồi cây ngả lá chồng,
Nhành mai rụng hết nhành thông vui cười.
Kiến leo cột sắt sao mòn,
Vò-vò xây tổ sao tròn mà xây.
Người ơi chẳng nghĩ trước sau,
Đất chình còn lở cần sau chắc gì.
Chim quyên đậu đó đừng bay,
Có chê lồng rách thì thay lồng lành.
Tai nghe nam xướng nồm lên,
Ơn ai buổi trước trả đền cho ai.
Ôm đàn tới cảnh Bồng-lai,
Dở hay cũng gảy đôi bài nghe chơi.
Chừng nào tới đó sẽ hay,
Đừng trông én liệng cò bay mà phiền.
Bóng u ngả lộn bóng cau,
Ai mà tính trước ngãi sau thì nhìn.

H. Chi-Tân

Cuộc sổ số giúp dân bị lụt

(*Tiếp theo*)

1.500 số sau này trúng 100 đồng

Số	Séries	Số	Séries
994	444	541	740
651	40	147	198
832	894	164	440
151	85	870	452
846	208	430	301
502	686	576	834
806	230	957	637
813	285	744	680
100	391	514	795
273	157	90	931
691	144	612	367
235	298	304	144
684	447	990	790
674	215	353	804
5 2	376	734	70
273	528	224	581
222	890	826	875
498	676	600	819
358	191	875	902
296	505	448	545
26	182	780	727
161	898	353	508
236	424	793	706
190	64	437	411
5	38	700	504
36	710	333	746
867	271	410	67
934	785	388	507
822	532	965	450
358	713	857	367
829	213	232	636
923	663	189	697
682	222	964	285
62	500	212	822
487	123	154	542
661	468	865	494
381	552	485	357
393	616	582	499
641	891	682	238
517	494	460	972
798	219	743	219
334	444	777	366
952	664	615	553
508	936	431	687
934	487	359	92
361	320	725	708
900	707	740	342
945	441	521	220
376	119	525	193
843	614	278	279
504	450	241	897
7	532	429	817
916	82	468	217
980	732	614	869
327	427	448	851
37	923	188	281
550	933	265	307
171	761	395	597
433	211	133	663
981	655	561	671
10	530	166	441
64	836	418	62
44	460	815	361
195	736	589	229
377	750	848	818
803	979	825	323
581	117	313	70
646	97	98	816
525	583	463	413
725	963	893	416
421	804	784	160
908	820	92	469
689	426	251	835
16	40	962	577
10	23	682	417
478	186	761	875
373	676	147	285
361	928	802	425
609	961	917	115
121	870	991	652
17	31	764	824
508	42	640	412
702	912	80	537
122	751	107	643
422	113	177	952
890	733	758	869
977	211	924	9
333	818	669	210
684	190	513	209
916	150	298	529
856	416	223	469
930	239	10	538
268	502	443	438
544	832	113	916
788	517	855	224
459	91	999	13
466	147	687	500
932	856	940	920
875	692	217	46
549	985	757	726
655	734	823	719
111	501	938	163
887	289	874	682
702	977	496	700
58	521	857	220
101	400	680	710
408	144	976	125
220	164	93	157
783	984	156	341
477	697	157	852
951	261	586	577
66	988	954	483
523	86	747	523
154	369	317	598
694	349	548	40
842	234	982	667
31	642	471	211
16	15	557	784
624	971	120	900
154	314	134	252
900	982	862	589
278	218	255	731
476	161	246	377
314	231	785	153
380	393	48	844
271	367	598	415
55	497	514	285
395	907	548	784
805	489	43	937
78	580	10	720
700	112	74	71

246	202	411	188
938	483	700	196
650	665	405	730
206	264	982	652
333	386	275	862
682	276	77	487
975	521	428	304
119	109	999	993
712	645	758	499
124	323	101	657
503	305	828	308
306	88	316	146
937	611	916	691
871	126	894	673
257	608	628	711
229	448	789	447
373	219	919	440
559	459	337	461
593	943	230	13
884	372	921	620
26	763	385	513
232	622	53	411
670	657	665	265
29	892	266	301
606	653	807	390
876	462	261	77
163	831	441	669
331	637	826	654
200	804	655	515
401	626	666	238
202	32	583	361
632	153	908	866
314	533	793	500
499	14	128	336
217	252	871	520
205	770	941	702
770	215	545	496
630	376	179	960
748	637	5	20
99	598	913	680
99	686	124	265
252	454	948	357
888	295	138	642
390	369	972	428
835	564	700	61
118	86	415	615
897	316	283	915
139	860	985	639
966	860	510	326
30	560	683	195
189	283	763	636
863	724	8	375
997	567	24	751
880	790	763	287
442	336	822	384
826	695	816	504
328	509	929	943
735	208	718	183
532	77	21	562
801	2	669	324
898	968	220	78
60	719	539	503
646	755	11	531
318	344	446	24
100	184	150	810
927	564	73	2
149	962	571	450
127	581	655	677
948	380	502	258
415	273	779	258
524	409	513	392
103	812	467	524
425	463	297	585
234	198	587	512
13	249	139	568
958	976	765	878
228	952	102	601
245	791	221	890
680	823	68	162
262	656	162	438
185	657	495	330
142	977	883	640
864	359	134	125
47	244	949	989
920	465	159	517
252	680	618	208
114	518	72	244
982	388	205	957
44	945	452	678
321	534	943	619
658	648	522	898
599	15	425	936
206	585	637	182
381	309	330	925
107	224	553	87
836	400	466	230
854	176	384	592
8	260	720	968
392	950	999	54
236	169	924	926
904	980	186	214
695	994	707	442
1000	848	750	529
143	949	50	285
497	287	574	863
381	268	485	982
476	640	378	56
528	918	686	579
84	580	869	193
470	422	600	615
189	503	456	441
139	751	518	9
13	109	453	227
636	35	934	604
716	331	160	919
75	313	816	241
800	368	510	728
437	202	373	181
470	903	490	826
68	943	391	199
375	13	555	786
192	537	813	240
28	88	531	440
267	296	631	8
297	221	528	759
191	825	336	21
15	391	399	104
862	251	593	34
38	512	365	186
761	269	3	632

Tin sau cùng.

Việc lôi thôi ở đường cương-giới Pháp Ý

Chánh-phủ Ý nói rằng việc tập bắn ở miền mont-Cenis giáp giới quận Savoie nước Pháp, là những việc tập bắn thường, vả một miền hẻ không có ai ở, cây cối mùa màng bị tổn hại sẽ được bồi thường.

Việc ông Léon Daudet trốn mất

Thứ dân nghị-viện Pháp bỏ 351 vé đối với 110 vé hoãn việc bàn lời chất vấn của M. B re, thứ dân nghị-viên quận Vendée về việc bắt MM. Daudet, và Pujo.

Nghị-viện lại bỏ 337 vé đối với 171 vé hoãn việc bàn lời chất vấn của M. Cachin xin đại xá cho các bạn của ông.

Về hai việc ấy tòa nội các có xướng vấn đề tín nhiệm.

Mấy cuộc bay lớn ở Pháp

Báo *Matin* đăng tin rằng phi hành gia Drouhin định nay mai sẽ bay từ Par s đến New-York. Hiện đương tập bay ban đêm dùng *Compas* để dò phương theo đường Paris Londres Paris.

Phi hành gia Pinsard đã bay từ Paris đến Rochefort rồi lại trở về Paris, cộng 600 ki-lô-mét, mất 2 giờ 36, như vậy đổ đồng mỗi giờ được 390 ki-lô-mét.

Việc đình công về nghề đóng cá hộp ở Pháp

Những người đóng cá hộp ở Bretagne ưng nhận cái giá của quan Thượng-thư Tardieu định, nhưng bọn đánh cá không ưng.

Bay cao nhất thế-giới

Ở New York phi hành thiếu-úy Champion, dùng thủy phi-cơ bay cao được 7.000 thước thế là bay được cao nhất thế-giới. A. R I. P.

Các lớp học trong vụ hè

(*Cours de vacances*)

Bắt đầu từ 1er juillet 1927 trở đi, tại Trung-bắc Học-hiệu sẽ mở những lớp dạy trong hai tháng hè, từ lớp Đồng-ấu đến lớp Cao-đẳng và lớp chuyên dạy những học-sinh đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm.

Trừ lớp này không kể, còn năm lớp trên kia chỉ chuyên dạy về hai môn là Pháp-văn và toán-pháp thôi.

Mỗi ngày chỉ học có một buổi.

Nữ học sinh từ lớp Trung-đẳng (Cours Moyen) trở lên sẽ học riêng. Giấy xin học bắt đầu nhận từ ngày 20 juin này trở đi.

Ai muốn hỏi thêm điều gì thì cứ lại Trung-bắc Học-hiệu ở phố Nhà-thờ (Rue Lamblot) số 22.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	30 độ
15 giờ	33 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10	50
— nhì, —	9	40
— ba, —	8	30
Thóc hạng nhất, —	6	10
Bắp ngô — —	5	10

Giá bạc. — Kể từ ngày 7 Juillet 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 80.

Thời giá quốc trái:

Ngày 5 Juillet 1927

3 %.	hoàn dần		67 f. 50
3 ½ %.	hoàn dần		»
4 %.	vĩnh viễn	1917	62 f. 25
4 ½ %.	»	1918	61 f. 00
6 %.	»	1920	87 f 45
5 %.	hoàn dần	1920	87 f. 95
4 %.		1925	93 f. 45

Ngày 6 Juillet 1927

3 %.	vĩnh-viễn	57 f. 15
5 %.	1915-1916	75 f. 95

Tin tàu. — Tàu *Bernadin de Saint Pierre* mang thư sang Pháp trừ các vật có khai giá không kể đến ngày 10 juillet ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon. Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 9 juillet.

Vua Xiêm sang chơi bên này. — Cứ như báo *Courrier d'Haiphong* thì vua Xiêm-la nay mai sẽ sang thăm Đông-dương để đáp lễ lại quan Toàn-quyền có sang Xiêm-la vào hồi vua Xiêm đăng quang. Quan Toàn-quyền sẽ đón vua Xiêm tại Saigon. Vua Xiêm sẽ thăm Nam-kỳ và Cao-mên.

Cuộc đấu xảo thuộc địa năm 1929. — Hội-đồng tổ chức cuộc đấu xảo thuộc-địa năm 1929 cho xứ Bắc-kỳ đến ngày thứ ba 12 juillet hồi 10 giờ sáng sẽ họp tại phòng Hội-đồng phủ Thống-sứ.

Tại tòa Đốc-lý Hanoi. — Có tin rằng vài tháng nữa quan Đốc-lý Dupuy ở Hanoi về Pháp nghỉ thì quan Giám-đốc chính-trị Servoise sẽ làm Đốc-lý thay.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

• Viết thư mà hỏi giá.

Việc nghênh tiếp chiến hạm «Primauguet». — Như trong số báo trước đã nói, ngày 13 juillet này thì chiến hạm «*Primauguet*» sẽ tới bến Hải-phòng và đậu ở Hải-cảng chừng đến ngày 24 juillet mới khởi hành sang Tàu.

Trong dịp chiến hạm qua đây, hai thành phố Hanoi và Haiphong có định bày ra các cuộc nghênh tiếp chiến hạm một cách rất long trọng. Chiều hôm kia, hai quan Đốc-lý Hanoi và Haiphong đã đệ trình quan Thống-sứ Bắc-kỳ bản chương-trình về mọi cuộc nghênh tiếp chiến hạm «*Primauguet*». Chương trình ấy sẽ đệ trình quan Toàn-quyền duyệt y.

Về thành phố Haiphong thì trong số báo trước đã nói; còn về thành phố Hanoi thì cuộc nghênh tiếp ấy đại cương có đặt ra hai tiệc, một tiệc khoản đãi các võ quan trong bộ tham mưu của chiến-hạm, một tiệc khoản đãi các hạ sĩ quan. Tiệc khoản đãi các võ quan thì đặt ở phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý; còn tiệc khoản đãi các hạ sĩ quan thì đặt tại một nhà khách-sạn lớn trong thành-phố.

Lại sẽ đặt ra những cuộc đi ngoạn cảnh ở Tam-đảo và Lạng-sơn để mời các võ-quan ở chiến hạm đi chơi xem phong cảnh.

Lính ta sang Pháp. — Chuyến tàu «*Claude Chappe*» ở Haiphòng khởi hành vô Saigon sáng nay để đáp tàu *Porthos* sang Pháp, có đem 150 lính khán hộ, 100 lính pháo-thủ, 100 thợ về đạo công binh ta sang Pháp.

Số lính khán hộ thì sang thay số khán hộ ở các nhà thương bên Pháp từ trước mà nay đã hết hạn được về Đông-dương; còn số lính thợ và lính pháo-thủ thì sang Pháp để luyện tập trong một hạn là 2 năm.

Việc Incamps. — Việc Incamps là người tài-phú của nhà Denis Frères ở Hanoi lấy của nhà ấy mấy vạn đồng là việc đã đăng trước thì đến vụ án đại-hình tháng chín này sẽ xử đến.

CÁC RẠP CHIẾU BÓNG HANOI

CINÉMA PALACE

Từ thứ tư 29 đến thứ ba 6 Juillet

MANUCURE

(5 parties)

FAMILY CINÊMA

Từ thứ tư 29 đến thứ sáu 1er Juillet

LE CHOIX DE BETTY

(5 parties)

LE CAVALIER SANS TÊTE

(5e et 6e épisodes)

Từ thứ bảy 2 đến thứ ba 5 Juillet

LA BELLE INCONNUE

(5 parties)

LE CAVALIER SANS TÊTE

(7e et 8e épisodes)

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ «*COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux*».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

58, Rue Paul Bert, Hanoi 3002

BÁN ĐẤT

Bản quán muốn chia lô cái khu đất lớn của bản-quán ở Phố Hàng Trống, số 66 bis và 68, đằng sau ra phố nhà Thờ số 39 và 41. Ai muốn mua xin lại bản-quán mà chăm-chước, khi nào có người nhận mua cả các lô rồi, bản-quán mới nhận lời.

Xin lại xem bản-đồ tại Bản-quán.

Mua xong giao đất ngay được.

Phần thứ ba, quyển thứ 1, 2 và 3 và quyển thứ 4, 5, 6 và 7 đã xuất bản rồi. — Xã-hội tiểu-thuyết của ông Victor Hugo, phần thứ ba, từ quyển thứ nhất đến quyển thứ bảy, đóng làm hai quyển (Les Misérables de Victor Hugo, 3ème Partie, Livres 1, 2, 3, 4, 5, 6 et 7) đã xuất bản rồi. Quyển thứ 1, 2 và 3, dày 251 trang giá bán mỗi quyển 0$55 và quyển thứ 4, 5, 6 và 7, dày 299 trang giá bán mỗi quyển 0$65. Ở xa, tiền cước gửi mỗi quyển 0$20, hoặc hai quyển gửi làm một gói 0$30, hoặc cả 11 quyển từ hồi đầu gửi làm một gói 1$00.

Tòa án Cai-trị. — Sáng hôm qua, 6 juillet, hồi 8 giờ, tòa án Cai-trị đã họp tại tòa Tượng-thẩm, do quan chánh án Préau chủ tọa, để xét xử các việc sau này:

Việc M. Vũ văn-Mỹ tức Thịnh-Kỳ, ở Nam-định, xin giảm thuế xe về năm 1927.

Việc dân đinh tỉnh Nam-định xin giảm thuế thổ-trạch về năm 1926.

Việc M. Cao-văn-Tỵ ở Hanoi, xin giảm thuế xe về năm 1926.

Việc Mme Đặng-thị-Chương ở Hanoi xin giảm thuế thổ-trạch về năm 1925.

Việc M. Ng-văn-Niên ở Hà-đông xin giảm thuế môn-bài về năm 1925.

Việc M. Văn-đức-Ngôn ở Hanoi xin giảm thuế thân về năm 1927.

Việc M. Phạm-trọng-Sinh ở Hanoi xin giảm thuế môn-bài về năm 1925.

Việc làng Hương-long, châu Phúc-hòa, tỉnh Cao-bằng, xin giảm thuế thổ trạch về năm 1926.

Việc M. Ng-văn-Thuật ở Haiphong xin giảm thuế môn-bài về năm 1925-1926.

Việc công-ty Liên-thành ở Phan-thiết (Trung-kỳ) xin giảm thuế môn bài về năm 1925.

Việc M. Hoàng-gia-Luận và Mme Đỗ-thị-Nhàn ở Kiến-an, xin giảm thuế thổ trạch về năm 1926.

Việc M. Ng-quang-Vinh ở Nam-định xin giảm thuế xe về năm 1927.

Việc M. Vũ-văn-Đạt ở Tourane xin giảm thuế môn bài về năm 1927.

Việc M. Trần-đình-Hòe và đồng đảng kiện chính phủ bảo hộ Bắc-kỳ.

Việc M. Đặng-đình-Điển kiện chính phủ bảo-hộ Bắc-kỳ; vân vân.

Trường y-học và dược-học. — Điều thứ 9 nghị định ngày 22 août 1924 tổ chức ra trường y-học và dược học kiểm-bị thì nay đổi lại như sau này:

Sẽ bổ một ông thầy thuốc làm chức thư ký để trợ tá cho ông đốc-học trường Thuốc,

Chức ấy sẽ chọn ở trong các ông thầy thuốc ngạch y-tế người Tây hay là các ông thầy thuốc ngạch tương đương, hoặc các ông thầy thuốc ngạch binh để ra ngoại ngạch và do quan Toàn-quyền bổ chiếu theo tờ tư của quan Học-chính tổng trưởng sau khi hỏi ý kiến ông đốc trường Thuốc.

Ông thầy thuốc thư-ký sẽ coi việc quản trị, việc trông nom việc học, các việc trong trường cùng là sự kỷ luật của nhà trường.

Và giữ cả việc chữa thuốc, việc dạy trị bệnh theo như ông đốc trường định.

Lương sẽ tùy theo với thứ bậc của mình và sẽ được ở tại trường học.

Các viên chức bản xứ thuộc về phòng thư-ký trường thuốc thì có hai chân thư-ký Annam lấy ở ngạch Học chính ra. Một người phải giữ thêm chức thủ thư và phụ cấp mỗi năm được lĩnh 120 đồng.

Phùng-thị cẩm-nang

Pho Cẩm-nang-trích-lục nay mai sắp xuất bản quyển đầu, ra từng cuốn mỏng một, nếu ai muốn mua xin gửi thư đến bản-quán.

Quyển thứ mười lăm

TRUYỆN

Ba người Ngự-lâm pháo-thủ

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

Giá: 0$05

Người lịch sự chỉ
hút thuốc-lá Mélia
không hút thứ khác

Bốn nhà bị khám. — Chiều hôm qua, hồi 5 giờ quan Biện-lý cùng với các ủy-viên của sở Mật-thám có đến khám mấy nhà trong thành phố là nhà báo *Argus Indochinois* ở đầu hàng Kèn, hiệu ảnh Hương-ký và nhà Mme Đặng-thị-Liên là vợ M. Hào làm ở hiệu Hương-ký đều ở hàng Trống cả. Nhà M. Ng-tiến-Hàm bán hàng giấy ở hàng Hòm cũng bị khám.

Bệnh dịch tả. — Bệnh dịch tả ở Hanoi có lẽ gần hết rồi, độ mươi hôm nay, mỗi ngày chỉ có một vài người và có ngày không phải người nào cả. Nhưng ở các tỉnh thì nhiều nơi xem ra hãy còn kịch liệt lắm.

Tiền trợ quả. — Mme Đặng-thị-Nhuận là vợ góa M. Nguyễn-Riện nguyên thư ký sở xe lửa, tạ thế ngày 16 juin 1926, nay được lĩnh mỗi năm 60$, tiền trợ quả.

Mme Trần-thị-May, là vợ góa M. Trần-tất-Vinh, giáo học thí sai hạng nhì, nay được lĩnh mỗi năm 119$, tiền trợ quả, kể từ ngày 16 septembre 1926 trở đi, là hôm sau ngày chồng mất.

Mme Lê-thị-Đinh là vợ góa M. Ng-văn-Dung, *facteur* thượng hạng hạng nhì, nay được lĩnh mỗi năm 33$, tiền trợ quả, kể từ ngày 4 février 1927 trở đi, là hôm sau ngày chồng mất.

Ba đứa con thơ của Mme Đinh, là Ng-văn-Giác, Nguyễn-văn-Năng và Nguyễn-thị-Phùng, đều được lĩnh mỗi năm 10 đồng tiền tuất cô, cho đến khi chúng 16 tuổi.

Mme Võ-thị-Thụy, là vợ góa M. Trần-văn-Chân, nguyên phó tổng, nay được lĩnh mỗi năm 30 đồng trợ quả, kể từ ngày 25 février 1926 trở đi, là hôm sau ngày chồng mất.

Về hưu. — M. Lê-huy-Giám, *chef de chantier* sở điện báo, được về hưu kể từ ngày 1er août 1927. Đồng niên hưu bổng 132 đồng.

M. Bùi-văn-Cơ, *mécanicien* sở điện báo, được về hưu, kể từ ngày 1er juillet 1927. Đồng niên hưu bổng 412 đồng.

M. Trần-văn-Cư, thị dịch sở thương chính, được về hưu, kể từ ngày 1er juin 1927. Đồng niên hưu bổng 85 đồng.

M. Huỳnh-văn-Nhơn, thị dịch sở Thương chính, được về hưu kể từ ngày 1er juin 1927. Đồng niên hưu bổng 72 đồng.

Ngạch khố xanh — Các viên chức trong ngạch khố xanh có tên sau này, đều được về hưu:

MM. Bùi-văn-Đạt bếp ở Yên-bay, mỗi năm hưu bổng 50 đồng.

Trịnh-Nhiên bếp ở Bắc-ninh, mỗi năm hưu bổng 42 đồng

Nguyễn-văn-Chấp bếp ở Haiphong mỗi năm hưu bổng 44 đồng.

Nguyễn-văn-Độ bếp ở Lạng-sơn, mỗi năm hưu bổng 44 đồng.

Phạm-văn-Khoai bếp ở Hà-nội, mỗi năm hưu bổng 42 đồng

Phạm-tiến-Phúc bếp ở Hải-ninh, mỗi năm hưu bổng 40 đồng

Lại-văn-Lộ bếp ở Hải-ninh, mỗi năm hưu bổng 40 đồng.

Nguyễn-văn-Kỳ bếp ở Hai-phong, mỗi năm hưu bổng 50 đồng.

Trần-văn-Lam lính ở Hanoi, mỗi năm hưu bổng 46 đồng

Đá bóng thì lấy giải thưởng. — Vì chủ-nhật 3 juillet, hội Lance đấu với hội Eclair chưa phân thắng phụ, nên bữa 5 juillet vừa rồi ban tổ chức các cuộc đá bóng lại họp kỳ hội-đồng nữa để giải quyết việc đó. Sau khi cùng các ông đại-biểu của hội thỏa-hợp, hội-đồng định rằng cả bốn hội đều phải tranh đến ngày chủ nhật 10 juillet:

Từ hai giờ rưỡi chiều hội Lance đấu lại với hội Eclair.

Từ bốn giờ rưỡi hội Stade đấu với hội Rafale.

Cả hai cuộc đều mở tại bãi cỏ đường Thành (terrain de la Citadelle) để tiện công chúng đến xem.

Nghe đâu cuộc tranh đến ngày 10 juillet này, hội Eclair lại thay đổi phương-lược; ngoài mấy tay có tiếng của hội Lumière ở Haiphong cử lên, lại thêm mấy tay đá-để nữa ở Hải-dương và Bắc-ninh sang nữa. Cứ như cái kế-hoạch sau cùng của hội Eclair thì hội Lance thực bị hãm vào cái thế ngay đó. Chẳng rõ anh em hội Lance nên có sức hăng hái, còn có chí phấn đấu như lần trước không?

Ăn trộm. — Ng-huy-Lâm ở phố hàng Điếu số nhà 39 bị thằng ăn trộm một chuỗi 1300 hạt vàng và mất cái áo lụa đáng giá tất cả 300 đồng của Mme Đặng-thị-Một buôn gạo cũng ở một nhà.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Cependant le prisonnier éleva la voix :

— Vous êtes des malheureux, mais ma vie ne vaut pas la peine d'être tant défendue. Quant à vous imaginer que vous me feriez parler, que vous me feriez écrire ce que je ne veux pas dire...

Il releva la manche de son bras gauche et ajouta :

— Tenez

En même temps il tendit son bras et posa sur la chair nue le ciseau ardent qu'il tenait dans sa main droite par le manche de bois

On entendit le frémissement de la chair brûlée, l'odeur propre aux chambres de torture se répandit dans le taudis. Marius chancela éperdu d'horreur, les brigands eux-mêmes eurent un frisson, le visage de l'étrange vieillard se contracta à peine, et, tandis que le fer rouge s'enfonçait dans la plaie fumante, impassible et presque auguste, il attachait sur Thénardier son beau regard sans haine où la souffrance s'évanouissait dans une majesté sereine.

Chez les grandes et hautes natures les révoltes de la chair et des sens en proie à la douleur physique font sortir l'âme et la font apparaître sur le front de même que les rébellisions de la soldatesque forcent le capitaine à se montrer.

Misérables, dit il, n'ayez pas plus peur de moi que je n'ai peur de vous.

Et arrachant le ciseau de la plaie, il le lança par la fenêtre qui était restée ouverte, l'horrible outil embrasé disparut dans la nuit en tournoyant et alla tomber au loin et s'éteindre dans la neige.

Le prisonnier reprit :

— Faites de moi ce que vous voudrez.

Il était désarmé.

Empoignez-le ! dit Thénardier.

Deux des brigands lui posèrent la main sur l'épaule, et l'homme masqué à voix de ventriloque se tint en face de lui, prêt à lui faire sauter le crâne d'un coup de clef au moindre mouvement.

En même temps Marius entendit au-dessous de lui, au bas de la cloison, mais tellement près qu'il ne pouvait voir ceux qui parlaient, ce colloque échangé à voix basse :

— Il n'y a plus qu'une chose à faire.

— L'escarper !

— C'est cela.

C'était le mari et la femme qui tenaient conseil.

Thénardier marcha à pas lents vers la table, ouvrit le tiroir et y prit le couteau.

Marius tourmentait le pommeau du pistolet. Perplexité inouïe. Depuis une heure il y avait deux voix dans sa conscience, l'une lui disait de respecter le testament de son père, l'autre lui criait de secourir le prisonnier. Ces deux voix continuaient sans interruption leur lutte qui le mettait à l'agonie. Il avait vaguement espéré jusqu'à ce moment trouver un moyen de concilier ces deux devoirs, mais rien de possible n'avait surgi Cependant le péril pressait, la dernière limite de l'attente était dépassée, à quelques pas du prisonnier. Thénardier songeait, le couteau à la main.

Marius égaré promenait ses yeux autour de lui, dernière ressource machinale du desespoir.

Tout à coup il tressaillit.

A ses pieds, sur sa table, vn vif rayon de pleine lune éclairait et semblait lui montrer une feuille de papier. Sur cette feuille il lut cette ligne écrite en grosses lettres le matin même par l'aînée des filles Thénardier. :

— LES COGNES SONT LÀ.

Une idée, une clarté traversa l'esprit de Marius ; c'était le moyen qu'il cherchait, la solution de cet affreux problème qui le torturait, épargner l'assassin et sauver la victime. Il s'agenouilla sur la commode, étendit le bras, saisit la feuille de papier, détacha doucement un morceau de plâtre de la cloison, l'enveloppa dans le papier, et jeta le tout par la crevasse au milieu du bouge.

Il était temps. Thénardier avait vaincu ses dernières craintes ou ses derniers scrupules et se dirigeait vers le prisonnier.

— Quelque chose qui tombe ! cria la Thénardier

— Qu'est ce ? dit le mari.

Le femme s'était élancée et avait ramassé le plâtras enveloppé du papier.

Elle remit à son mari.

— Par où cela est-il venu ? demanda Thénardier,

— Pardié ! fit la femme, par où veux-tu que cela soit entré ? C'est venu par la fenêtre.

— Je l'ai vu passer, dit Bigrenaille.

Thénardier déplia rapidement le papier et l'approcha de la chadelle.

— C'est de l'écriture d'Eponine. Diable !

Il fit signe à sa femme, qui s'approcha vivement, et il lui montra la ligne écrite sur la feuille de papier, puis il ajouta d'une voix sourde :

— Vite ! l'échelle ! laissons le lard dans la souricière et fichons le camp !

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ông già lên tiếng:

— Chúng bay là những kẻ vô-phúc, chứ cái thân tao cũng không bỗ bảo-thủ như vậy đâu mà. Còn như câu chúng bay tưởng rằng tra-khảo được nổi tao, cưỡng bách được tao viết, cưỡng-bách được tao nói những lời tao không muốn nói, thì .....

Ông nói đến đó, thì ông vén tay-áo bên tay-trái lên mà rằng:

— Đây này.

Ông vừa nói vừa giơ thịt cánh-tay ra, tay-phải sẵn cầm cái dùi nung đỏ, ông gí vào thịt.

Thịt cháy xèo-xèo, mùi xông khét-lẹt khiến cho ai ngửi thấy lại tưởng đến những chỗ trường-hình tra khảo người ta. *Marius* ghê lên xuýt ngã, mấy thằng kẻ cướp cũng run-sợ, cái mặt ông già thì chỉ gọi là hơi nhăn một thí mà thôi, trong khi cái mũi dùi nung đỏ lém thịt sâu vào, thì ông vẫn không biến sắc mặt, lại như thêm vẻ uy-nghiêm mà nhìn thẳng *Thénardier*, cái mắt ông nhìn khi ấy có một vẻ lồng-lộng từ-bi, không có hơi chút oán-giận nào cả, bao nhiêu cái đau-xót tự hồ tan-biến đi đâu, mà chỉ lộ vẻ trang-nghiêm điềm tĩnh.

Phàm những bậc người chính-nhân quân-tử, da-thịt phải đau thì khiến cho cái lòng ngay-thẳng hiện rõ trên trán, cũng như trong một quân-đoàn, sĩ-tốt mà làm loạn, thì ông tướng phải xuất-đầu lộ-diện. Ông nói:

— Hỡi quân đồ-khốn chúng bay, tao không sợ chúng bay thì thôi, sao mà chúng bay lại sợ tao!

Nói vậy rồi ông day cái dùi một cái, mà rút nó ra, sẵn cửa-sổ bỏ ngỏ, ông quăng cái dùi ra đường. Cái dùi vẫn còn cháy đỏ, ra quay lông-lốc ngoài khoảng tối đêm, rồi rơi đâu tận đàng xa, xuống nguội ở trên đống tuyết.

Ông lại nói:

— Bây giờ thì chúng bay muốn làm gì tao thì làm.

Ông không có khí-giới nào ở tay nữa. Thằng *Thénardier* nói:

— Nắm lấy nó!

Hai thằng kẻ cướp đề tay lên vai ông. Cái thằng đeo nạ mà nói ra tiếng đàng bụng đến đứng trước mặt ông tinh hễ ông cựa thì nó giơ cái thìa-khóa to lên phang vỡ sọ ông ra.

Cũng trong lúc ấy *Marius* nghe ở chỗ chân tường mình đứng có tiếng hai đứa nói với nhau rằng:

— Giờ thì chỉ còn một việc.

— Sả đôi nó ra!

— Ừ.

Đó là hai vợ-chồng nó bàn nhau.

Thằng chồng từ-từ đi thẳng đến chỗ cái bàn, mở ô rút lấy con dao phay ra.

Marius vân-vê cái báng-súng. Thật là tần-ngần khó nghĩ. Trong một giờ đồng-hồ rồi, cậu nghe trong lương tâm có hai tiếng bảo, một tiếng bảo phải y lời di-chúc của cha, một tiếng bảo phải cứu ông già. Hai cái tiếng ấy vẫn tranh nhau mà nói trong tai, khiến cho cậu chết người đi được. Sở-dĩ cậu chờ cho đến lúc ấy, là cậu vẫn còn mong, rồi nghĩ được phương gì cho trọn cả tình nghĩa hai bên. Nhưng không nghĩ ra cách gì cả. Vậy mà thế nguy đã cấp-tiến, quá cái giới-hạn nấn-ná được rồi. Cách ông già có vài bước-chân, thằng *Thénardier* đã cầm dao đứng sẵn đó rồi.

Marius hồn-xiêu phách-lạc, đưa mắt nhìn quanh, đó là cái phương-kế sau cùng của kẻ thất-vọng.

Bỗng cậu rùng-mình một cái.

Thì ra ở ngay dưới chân cậu, trên cái bàn cậu vẫn ngồi viết, lúc ấy có một ánh-sáng mặt-trăng chiếu vào một mảnh giấy trắng, tự hồ thần-linh dun-dủi. Trên mảnh giấy có dòng chữ của con bé lớn nhà *Thénardier* khoe tài nghiên bút sáng ngày. Chữ rằng:

— SEN-ĐẦM ĐẾN ĐÓ.

Một ý-kiến, như một cái chớp điện chiếu suốt qua óc *Marius*; thì ra cái phương minh kế đương nghĩ mãi chưa ra, nó sờ-sờ ở trước mắt, thì ra cái câu giải-đáp vấn-đề tính mãi chưa ra, bây giờ tự-nhiên nó hiện ra đó. Thật là phương kế không hại đứa hung-thủ mà cứu được ông già bị chụp. Cậu bèn quì trên tróc tủ, giơ tay với lấy mảnh giấy, rồi cạy một miếng vôi ở vách gói vào tờ giấy cho nặng mà ném qua lỗ-hổng vào giữa đám lâu-la.

Vừa kịp. Thằng *Thénardier* lúc ấy đã suy-tính hết lẽ, không còn ngần-ngại điều gì nữa rồi, nó đã bước tới gần ông già sắp giơ tay phũ-phàng, thì con vợ kêu lên:

— Cái gì vừa rơi!

Thằng chồng hỏi:

— Cái gì?

Con vợ nhẩy ra nhặt lấy miếng vôi gói giấy. Rồi đưa cho chồng. Thằng chồng hỏi:

— Qua đàng nào mà vào đây thế vậy?

— Còn qua đàng nào được nữa. Duy có cửa-sổ mà thôi.

Thằng *Bigrenaille* nói:

— Tao nom thấy ném qua cửa-sổ.

Thằng *Thénardier* mở cái gói ra, chõ vào ngọn đèn mà xem rồi nói:

— Đây là chữ con *Eponine*. Nguy!

Nó ra hiệu cho con vợ lại gần, đưa cho con vợ xem dòng chữ viết, rồi lầm-bầm mà nói:

— Mau đem thang đây. Âu là ta để miếng mỡ trong cạm, mà tếch!

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0$80
	» II	203 —	0 45
	» III và IV	159 —	0 38
	» V và VI	193 —	0 48
	» VII và VIII	319 —	0 68
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0$48
	» II và III	237	0 80
	» IV, V và VI	275 —	0 6[illegible]
	» VII và VIII	231 —	0 60
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$55
	Quyển IV, V, VI và VII	299 —	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

Cả mười một quyển gửi làm một gói, tiền cước . . . . $ 90

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Lao sái

(Tiếp theo)

Thất bảo mĩ nhiêm đan

Phàm khí huyết khuy tổn, thân thể nuy nhược, hoặc tận hư, không có con, hoặc ráo khát buốt tiểu tiện lâm lịch, hoặc di tinh, băng đới, cho cả đến ung nhọt, sang lở chỉ hạ, phù thũng, thì dùng phương này.

Hà thủ ô (thứ trắng 1 cân, thứ đỏ 1 cân cạo vỏ cắt ra từng miếng mỏng hợp với đậu đen, chưng lại phơi khô, đủ chín lần như vậy)

Ngưu tất (tẩm rượu hạn chưng với hà thủ ô hai lần, nghĩa là chưng hà thủ ô đến lần thứ bảy, rồi mới bỏ lẫn ngưu tất vào chưng hai lần nữa, 8 lạng)

Khởi tử 8 lạng tẩm rượu chưng

Bạch phục linh 8 lạng tẩm sữa

Đương qui 8 lạng tẩm rượu

Thỏ ti 8 lạng tẩm rượu chưng

Phá cố chỉ 4 lạng hạn sao với vừng đen.

Các vị tán mạt luyện với mật viên, uống với nước muối hoặc rượu.

Dược án

Thân thể nuy nhược, là bởi khí huyết hư; không có con là bởi thận tinh lã hư; tiểu khát lâm lịch là bởi thủy không đủ chế hỏa; di tinh là bởi tâm thận không giao, băng đới sang chỉ là bởi doanh huyết không điều, cho nên phương này dùng hà thủ ô để cố khí và bổ can, phục linh để thẩm thấp và giao tâm thận, ngưu tất thì cứng gân xương và ích hạ tiêu, đương qui tư ôn thì dưỡng huyết; khởi tử cam hàn thì dưỡng mục; thỏ ti ích tam âm và cường vệ khí (tam âm là thái âm thiếu âm quyết âm): phá cố chỉ thì trợ mệnh hỏa và ôn noãn đan điền, thuần là những vị thuốc cố bản cho được điều vinh vệ, giao thủy hỏa, hòa khí huyết, chứ không trị bệnh.

Đường Trịnh tướng quốc phương

Phương này chủ trị bệnh hư hàn ho thở lưng và đùi vế đau buốt.

Phá cố chỉ 10 lạng chưng rượu tán mạt.

Hồ đào nhục 20 lạng bóc vỏ tán nát.

Hai vị này điều với mật cho vừa sền sệt, mỗi sáng dùng một thìa, uống với rượu, hoặc nước nóng cũng được, thuốc này kị tiết dê.

Dược án

Phế hư thì ho thở đàm rãi, thận hư thì sống lưng và đùi vế đau buốt, cho nên phương này dùng phá cố chỉ hồ đào nhục là phế thận dược, vị phá cố chỉ thuộc hỏa, nó chạy thẳng vào tâm bào lạc và mệnh môn, bổ tướng hỏa (thận hỏa) thông quân hỏa (tâm hỏa) noãn đan điền, tráng nguyên dương, hồ đào nhục thuộc mộc nó thông mệnh môn lợi tam tiêu ôn phế nhuận tràng, bổ dưỡng khí huyết, khí vượng thì phế không hư hàn, huyết vượng thì thận không khô táo, uống lâu rất có ích lợi, không những khỏi bệnh mà thôi.

Dị loại hữu tình hoàn

Lộc giác xương (dùng cái gỗ đâm ninh 12 giờ nghĩa là một ngày một đêm, cho mềm ra rồi lấy dao nứa cạo bỏ gân đen ngoài mà dùng.

Qui bản (ngâm rượu 7 đêm ngày, rồi ẩm sữa trích vàng tán mạt)

Lộc nhung (ẩm rượu hỏa thang rửa sạch tẩm sữa trích khô tán mạt)

Hổ tỵ hắc cốt tẩm sữa trích tán mạt

Lộc giác xương qui bản mạt mỗi thứ 8 lạng 6 đồng, lộc nhung hổ bính mạt mỗi thứ 2 lạng 4 đồng, dùng dây lụa dây cho kĩ, đun bạch mật hầu lên bếp lửa mà luyện, như thể là nấu kẹo, và có ẩ đu lẫn với tì lợn, mà viên, mỗi bận uống dùng nước muối làm thang.

Dược án

Lộc thuộc dương, qui và hổ thuộc âm, phương này huyết khí hữu tình, đều theo loài giống nhau, chứ không như thuốc thang bằng loài kim thạch thảo mộc, nên người bệnh mà bình nhật hay uống rượu, hoặc ăn đồ cao lương, thì hỏa tễ nên gia đởm chấp cho được dáng hỏa, (đởm chấp là nước trong mật lợn).

Qui lộc nhị tiên cao

Phương này đại bổ tinh huyết ích dưỡng thần khí.

Lộc nhung (sừng ở đầu hươu còn sống nặng 10 cân)

Qui bản (tự bại nghĩa là rùa chết, lấy hết thịt 5 cân)

Bắc khởi tử 30 lạng

Nhân sâm 15 lạng

Các vị sắc thang gạn lấy nước khuấy thành cao, mỗi bận dùng 1 đồng 5 phân, hòa với rượu mà uống.

Dược án

Gốc sinh mệnh người ta, là tinh khí thần, tinh sinh khí, khí sinh thần, nếu tinh thương thì khí không sinh, khí thương thì thần không sinh, nên cổ nhân cho tinh là một nguồn nước của giời sinh (thiên nhất sinh thủy) mà nước là nguồn hóa sinh vạn vật, phương này dùng lộc giác qui bản làm quân thần, vì hươu bẩm thụ dương khí của giời đất rất vẹn, tinh xung túc cho nên dâm dục mà sống lâu dùng nó có thể thông đốc mạch, rùa bẩm thụ âm khí của giời đất rất hậu khí xung túc cho nên tiềm phục mà sống lâu dùng nó để thông nhâm mạch (nhâm mạch đốc mạch xem trên bài kinh lạc), nhân sâm là dương dược, bổ khí, khởi tử là âm dược thanh hỏa, cho nên dùng hai vị này làm tá sứ. Phương này một vị là dương dược một vị là âm dược một vị thì bổ khí một vị thì bổ huyết, âm dương hòa bình, thì tinh sinh khí vượng thần thanh mà dài hưởng tuổi qui tuổi lộc, nên mới gọi tên phương là qui lộc nhị tiên.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Dư luận Nam-kỳ

Cái hại để gia-sản cho con

Phải ngừa sao cho gia sản khỏi hư nát về tay con

Thế thường, cha mẹ sanh con ai lại chẳng muốn cho con ra người tai mắt, lên ngựa xuống xe, ăn sung mặc sướng, kẻ trọng người vì, thế mà thấy có lắm nhà cha mẹ vừa thác, thì con sớm không đủ mà ăn, áo không đủ mà mặc; của cải trước có tới trăm muôn, nay không còn một cạnh, nhà cửa trước có tới đôi ba sở, nay không còn một chỗ để nương thân. Tóm một lời là con ông cháu cha mà rốt lại ra phường trộm cướp, làm cho điếm nhục gia-phong, để bia miệng thế. Cái thảm cảnh ấy tự đâu mà sanh ra? tự con chăng, hay là tự cha sanh ra chăng? Tự mình tôi nghĩ, vẫn biết cái ngu-dại ấy chính ở nơi con, nhưng để con đến nỗi ngu-dại như thế, người làm cha có tránh khỏi cái lỗi đối với «đạo làm cha» không? Có người lại nói: «Sanh con ai dễ sanh lòng, mình ngay thẳng mà nó gian-manh, mình kiệm-cần mà nó xa-xỉ thì làm sao? Cũng không lẽ đâm nó mà chôn sống đi sao?» Nhưng không; nói thế chớ có lẽ nào như thế được; chẳng qua dưa nào đậu nấy, ấy là cái lý tự nhiên, hễ mình gieo hột dưa thì dây dưa mọc, trái dưa sanh; gieo hột đậu thì dây đậu mọc, trái đậu sanh, chớ có khi nào gieo dưa ra đậu: mà lại mọc lên bìm sắn bao giờ. Phàm người mới sanh ra đời, bẩm tánh vẫn như nhau, ai sanh ra một ngày một lớn, một tập một quen, hễ gần mực thì đen, gần đèn thì sáng, chớ có khi nào tánh thiên-nhiên mà thế. Vả lại người ở đời có người nào là người dạy không được; rất đỗi cứng như sắt mà vô lửa còn phải mềm thay, huống chi là con người có óc khôn, có trí nhớ, có tánh thiêng-liêng..! Xem đó thì đủ biết con hư có phải là tự cha mẹ không?

Vậy cha mẹ thương con, mà lại đến nỗi như thế là bởi sao? Ấy vì thương mà không nhằm cách! thương mà không nhằm cách ấy là thương hại.

Thế thì thương thế nào mới là nhằm cách? Hay là tự mình dầu dãi một tế, tay làm chơn bươn làm để của cho con không? Không. Tiền tài là vật lưu thông, nay ở nhà này, mai sang chỗ khác, hễ ai biết lợi-dụng nó thì nó tới, ai vất bỏ nó thì nó đi; vả lại nó là miếng mồi thơm nhứt trên đời, ai thấy nó mà không muốn cho nó về tay mình. Đã muốn cho nó về tay mình thì người có quyền tất phải mượn đến thế, quân gian xảo tất phải đặt ra mưu; hoặc lấy sắc tốt mà phỉnh phờ, hoặc lấy hư danh mà rao bán. Con mình đã không có cái tư cách làm ra của, cũng không biết của làm là khó, thêm ở vào cái địa vị phú-ông, trên đối với kẻ quyền thế, dưới đối với quân xu phụ, thì có thế nào mà giữ cho đặng cơ thành-nghiệp của ông cha; không những là không giữ được cái thành-nghiệp của ông cha mà thôi, lại có khi còn hại đến mình nữa. Kìa theo như trên kia tôi đã nói: «Có lắm nhà con nhà giàu-có, cha mẹ thác chẳng bao lâu đã ra người thất nghiệp. Cơm không có đủ mà ăn, áo không có đủ mà mặc»

Hay là cho con đi học, sau ra làm ông nọ thầy kia để cho dễ nuôi mình chăng? Cũng không phải. Phàm người đã sanh ra chỗ giàu-có, thì tránh sao cho khỏi tánh tiêu-xài. Dầu cho học ra làm ông làm thầy đi nữa, đồng tiền lương có đủ chi-cấp cho nhựt dụng không? tiền nhà có chắc đủ phụ cấp cho sự tiêu-xài xứng với cái bổn-sắc làm ông làm thầy không? Hay là ăn quen nhịn chẳng quen, khi còn làm quan thì làm con đỉa hút máu dân lành, lúc trở về quê về vườn thì làm con mọt ăn mòn cho gia-quyến! Ấy vậy thì muốn cho con giữ được nghiệp nhà, càng là mở-mang thêm cho cơ sản, thì người làm cha phải nên thế nào là phải? — Tự mình nên trước biết việc ở đời không khi nào ở yên một chỗ, cơ họa phước chỉ cách nhau trong một sợi tơ, kiếp làm người là kiếp nhọc nhằn, không sao tránh khỏi, mà đời ít mùi cay đắng tất phải nếm qua.

Kiếp không tránh khỏi, mùi phải nếm qua mình đã biết như vậy thì mình phải luyện lấy kiếp ấy, nếm lấy mùi ấy, nay một chút, mai một chút, lâu ngày chầy tháng thành quen, khi còn mình giúp đỡ cho, hơn là để sau khi mình thác mà nó ra thân ngơ ngẩn. Vả lại cái khổ mà mình luyện cho nó, bề quá chừng đôi ba năm, hơn là để cho nó khổ tới già đời hết kiếp.

Nói thế tưởng chưa có người không rõ đích xác, vậy tôi xin thí dụ ra sau này: Giả như mình là người điền-chủ, ruộng đất có đôi ngàn, muốn cho con sau giữ vững nghiệp mình, mình có nên giao cho nó thay mình đứng coi ngó không? Không. Muốn cho nó đứng coi ngó, tất phải cho nó làm lụng trước đã, tay của nó phải cầm tới cây cày cái cuốc, chân của nó phải dầm trên đất rên bùn, mình của nó phải dãi nắng dầm mưa, mặt của nó phải lộn mồ hôi nước mắt, cho nó biết rằng làm cho ra được hột lúa không phải dễ gì. Sau lại cũng phải cho nó biết giống lúa gì va thứ ruộng gì, đất gì va thứ cây gì, khi nào con mắt của nó đã tinh, trí của nó đã thạo, sự nhọc-nhằn của nó đã trải, thì bây giờ mới có thể giao lần cho nó chủ-trương.

Ấy là lấy một sự làm ruộng mà thí dụ, rộng suy ra việc đời, thì việc gì cũng tất phải như vậy cả. Ta nghĩ như vua Nã-phá-Luân (Napoléon) là một vị vua anh-hùng tốt bực, đánh đổ cả toàn Âu, nếu ngài từ nhỏ không từng luyện-tập nơi trường võ-bị, và đem mình ra nếm hơi thuốc đạn, đứng giữa mũi tên, thì danh-tiếng ngài có đâu cao lớn truyền đến ngày nay được. Và đức Thượng-đế cũng có nói: «Ở các chúng sanh, các ngươi muốn đặng gì ta đều cho tất cả, nhưng các ngươi tất phải có vật gì cho ta» thì đủ rõ nghĩa-lý ra làm sao.

Người nước Nam ta thường có tánh cẩu an, mà thương con thì thương theo cách đàn bà, hễ hở ra một chút cũng sợ con đau, mai đến việc gì cũng sợ con mệt, tập con quen tính dại dột, nuôi con lên tánh xa-hoa, trách nào con chẳng hư, chẳng khờ, chẳng khốn, chẳng hèn!

Than ôi! Đời là một cái vườn hoa, có hoa thơm, có cỏ lạ, có cây ngọt, có trái ngon, mà lại là một cái vườn chông rào gai lấp, vậy kìa chung-quanh, nếu ai muốn hưởng lấy mùi thơm cảnh đẹp ấy, thì tất phải luồn phải cúi, phải lặn phải ngoi, cái sống khổ-nhọc chịu ngày nay, ấy là cái mầm sang sướng trở ngày mai; nếu giữa chừng mà thối chí, nay là mới bước tới đã thụt lui, thì có khi nào được cái hạnh phúc hái trái bẻ hoa; vậy đạo làm cha mẹ phải biết cách mà thương con, sao cho khỏi hư cơ lỡ nghiệp về sau.

Trích ở báo L. T. T. V.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN
LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông Bùi-xuân-Thành
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

Tự do diễn đàn

Mấy lời đáp lại bài « Hoàng-tộc-ái-hữu » đăng trong báo Đông-pháp

Báo Đông-pháp số 589 ngày 8 juin 1927 có một bài đề là « Hoàng-tộc-ái-hữu » khoản đầu thì nói rằng « Mỗi hữu hội-viên đều là chi phái nhà vua cả » Khoản sau thì nói rằng « Mục đích hội là tương cứu tương trợ các người cùng trong một họ ».

Rồi kế đến lời bàn rằng:

« Ngày nay làn sóng dân chủ đã « lan khắp nơi ngõ hẻm hang cùng, « mấy cái mõ sống quân chủ cũng coi « như cái bướu trước mắt muốn cắt « cho hết dẹp cho tan, vậy mà cánh « hoàng-phái còn muốn gây thế lực « để bảo thủ cái quyền chuyên chế. « Mà ai lại không biết cái thế lực ấy có « bằng vua Nga trước hồi đại chiến, « vua Đức trước hồi dân chủ không « nhỉ ?... »

Lời bàn đâu mà hồ đồ như vậy. Đó là lời xâm khuy vô lý thì phải hơn. Nếu có lòng vì nước vì dân muốn công kích, một việc gì mà lấy sự ghen ghét riêng mà công kích thì chẳng qua mang sinh ra cái mầm ác-cảm, phe này đảng nọ kích thích nhau, chung qui là hại cho xã-hội, chớ không ích chi cho nhân quần cả.

Than ôi! người trong một nước trước hết chẳng mưu lấy tình hòa-thuận mà lại gây ra sự xâu xé nhau chia rẽ nhau thì còn mong được nỗi gì?

Cái tên « Hoàng-tộc-ái-hữu » và các mục đích « tương cứu tương trợ » của ai đã mơ màng mà viết ra đó, thật là sai lầm, vô nghĩa, thiên lệch nhiều, xem như vậy đủ biết cái tâm con mắt của người viết ra bài ấy là làm sao rồi, tôi chẳng nên dài lời thêm phiền tai độc giả. Nhưng mà tôi cũng phải có đôi lời, phô bày ra đây với anh em để khỏi vì cái ý-kiến hồ-đồ ấy mà sinh ra lòng ác cảm cùng nhau. Vậy tôi chỉ giải vài lời viết ra đây để cho mau vỡ nghĩa: Hội chúng tôi tên gọi là Đồng-tôn còn mục đích là « tương-tế ». Thể thức trong hội so với cái hội thường không có gì khác, chẳng qua là để giúp trong bà con lúc rủi ro tai nạn và chăm nom cho bọn thiếu niên học tập và sự khánh-điếu vãng lai. Vả chăng trong tôn phái Ng-Tộ chúng tôi con cháu đông đúc, trong một chi phòng thường không biết đủ mặt nhau cho nên phải lập thành hội để ngày một thêm thân. thế, thứ, ti, cho biết đó mà thôi ấy, gọi là « Đồng-tôn tương tế » là một lẽ rất thường. Tưởng trong gia-tộc ai ai cũng nên có cả. Đồng tôn mà biết tương tế thì ngoài ra là đồng-chủng, đồng loại, đồng xã-hội, đồng nhân quần nào có xá gì.

Còn như nói rằng để gây thế lực để bảo thủ lấy quyền chuyên chế thì chúng tôi cũng lấy làm nực cười. Không cần phải cãi, vì thế lực ấy đã có quốc dân bảo thủ cho rồi, chúng tôi há tất phải gìn giữ. Nghĩa là khi mà chuyên-chế hay, quân chủ giỏi, thì cũng vì nhờ trong quốc dân sản xuất nhiều người trung tín anh tài, Đến lúc quân chủ mà lại chuyên chế mà dở thì cũng vì trong quốc dân sinh ra lắm đứa tham tàn sâu mọt. Ấy mới biết hay nên cũng có quốc dân, mà dở hư cũng bởi có quốc dân. Gẫm cho xác thì đó cũng là một cái phúc chung hoặc một cái tội chung của cả loài người vào một cái thời đại đã qua rồi. Không cần phải luận bàn rộng rãi làm chi nữa. Đây chỉ nên bàn chăng là bàn đến việc hiện tại và tương lai mà thôi.

Như nói rằng « Ngày nay làn sóng dân-chủ đã lan khắp nơi ngõ hẻm hang cùng. Mấy cái mõ sống quân chủ xem như cái bướu... »

Mong mỏi thay cái làn sóng dân chủ! Trong hoàng tộc sẽ có nhiều người ra để khơi đào sông đào rạch để tiếp thụ cái làn sóng ấy vào, nhưng sẽ tiếp thụ một cách nào cho xứng với cái bản tâm nhà hoàng tộc, chớ có đâu muốn tát nước mà không đắp bờ như ai vậy đâu.

Quân chủ hay dân chủ ở nước ta ngày nay cũng chỉ là tại sức trong tư tưởng đó mà thôi, thật chưa thấy cái chủ nghĩa nào có cái thực tế mà các ông còn cho cái mõ sống.

Xin đừng có lầm mà lấy cái tư cách nhà Hoàng-tộc của nước nào mà thí dụ Việt-nam. Nếu nghĩ rằng Hoàng-tộc Việt-nam mà đối với quốc-dân Việt Nam là cùng một rồi chung một giống cùng lạc đồng bào, lẽ nào lại đem lòng ghen ghét?

Nếu quốc dân mà biết suy xét thì tất không lẽ nào lại xem cái tình cảnh quân chủ nước Việt, ngày nay như là cái mõ sống hay là cái bướu ở trước mắt đâu, mà sẽ xem hóa như một cây cổ-thụ rườm rà. Cây cổ cũng đã nhiều phen được im mát sinh sản tốt tươi dưới cái bóng im nó. Đến nay thì bóng im ấy tuy có sửa sang những cành, những gốc vẫn còn cả sức để trơ trọi với phong sương, mà sẽ gây nên cho quốc dân cái lòng vô hạn cảm khái! Mà rồi cái bướu của các ông trông lầm đó, sẽ hóa ra một phương linh dược, tưới vào con mắt người một, thứ thuốc mát mẻ những khi chói chan xốn ngứa vì bệnh nhân bởi ham bóng sáng mà quyên cả bóng im.

Chỉ mong sao nên được sự công ích lợi thì chẳng thiếu chi người công đức, công tâm há tất phải dùng cách xâm khuy ghen ghét.

Nói cho đúng thì nhà Hoàng-tộc đối với nước nhà với đồng bào lại có tình xót xa mặn mà hơn nữa.

Tôi dám tự kiến mà nói tóm một câu rằng nhà Ng-Tộ trên đất Việt-nam này là một nhà có thủy chung, có nhân-nghĩa, có công-đức cho hưởng phúc được miên trường, dẫu thế sự có đổi thay tôi nhà Ng-Tộ cũng chen một cái hữu công vào trong cuộc thay đổi, tránh sự dở làm điều hay, bỏ đường tà, theo đường chính, ấy là cái tư cách của nhà Ng-Tộ từ xưa đến nay vậy.

Nói cho công thì Nguyễn-Tộ có công lớn trong sự giáo huấn trăm muôn họ. Kìa như đất Nam-kỳ ngày nay như ngọc thếp vàng, đất Trung-Bắc ruộng mẫu ao liền an cư lạc nghiệp suốt từ Nam chí Bắc nên lễ-độ văn-minh, thuần phong mỹ-tục khắp từ nơi sơn nhai hải giác, ngõ hiểm hang cùng, ngọn đuốc luân lý cương thường chói lọi đến ngày nay vẫn còn rực rỡ dưới cõi trời Nam. Vậy thì có khá gọi đó là một cái chứng quả của kẻ có công đối với nước được hay không. Xin quốc dân thử nghĩ hộ.

Tuy nhiên dốc lòng làm điều hay thì khó tránh sao cho khỏi vất nhầm sự hại, vả chăng cũng là nơi theo một cái văn hóa thuần túy cổ phong cốt là để gìn giữ lấy sự an lạc, cho nên dẫu có vấp cái lầm lỗi mà nên tội thì cái tội ấy cũng khá kể là cái tội công. Nay thử đem ra mà cân lại. Một đàng công một đàng tội bên nào nặng bên nào nhẹ sẽ dễ biết nào có khó gì. Tội đã ít thì công phải nhiều. Vậy sao không có thấy người biết suy trước nghĩ sau mà thử nhặt lại chút công khó nhọc của người đã vì nước vì dân, mà chỉ thấy những kẻ ăn theo thuở ở theo thì, phun ra những lời hồ đồ bội bạc, thậm tệ, lại lấy cái hờn riêng mà ghen ghét nữa... than ôi!

Kẻ nuốt ơn đã là chí khí thấp hèn, sang người vong nghĩa lại là phường bội bạc, Rất nên khinh bỉ!

Tôi thường đi qua những bức tường vô chủ, hoặc góc thành góc chợ, thấy vô số là chữ viết thơ đề. Thử lưu ý mà đọc, thì toàn những lời của anh nầy kể nọ, nói xa, nói xấu, nói mỉa mai nhau, quá tệ nữa là chửi rủa nhau đầy đặt dọc ngang, toàn một lời văn từ hồ đồ tục tủi, mà thiệt không lấy có một lời ân hậu của người nầy khuyên, khen ngợi hay là ghi ân tạc nghĩa người kia bao giờ. Ấy mới biết cái lòng người thường chứa sẵn cái xấu cái ác mà không chứa sự ân nghĩa phải chăng. Tưởng đó cũng là một cái tính xấu tự nhiên vậy. Xem như ngày nay hội « Đồng-tôn Tương-tế » của nhà Nguyễn-Tộ chúng tôi đầu cho rằng là một việc riêng của trong nhà chúng tôi, Nhưng chú ý thì trước là kết nên sự thân ái trong gia đình mà sau cũng là gây lấy cái đoàn thể để tiếp vào mạng mạch với nhân quần xã hội. Cớ nào có riêng gì. Vậy mà cũng có kẻ không hay suy trước nghĩ sau, lại bịa ra lẽ hàm hồ, dùng những giọng nói hồ đồ ra mà công kích phi-lý.

Công kích như vậy cũng chẳng đã làm sao mà gây được cho chúng tôi mà chỉ thêm mang lấy tiếng cùng một nòi giống rồi để tự thương tự tàn nhau. Gây nên mối ác cảm, để chia rẽ nhau, xung đột mà chung qui là làm hại cho xã-hội. Gây ra cái vạ chung cho nhau đó mà thôi.

Tôi chẳng ghen ghét chi người đã viết ra bài ấy nhưng xin thứ lỗi cho tôi, được mong rằng người đã viết ra bài ấy nên tự nhận lấy mình là bọn đi phá đám mà cái chủ nghĩa phá đám là chung qui bất lợi vậy.

Tôn-thất-Chương

Trung Bắc kỳ Lâm sản Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tối cổ từng có cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
MĂNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá.

Luyện tập quốc-văn

Nghĩ qua về cái học dở dang của anh em thiếu-niên ta

Anh em bạn thiếu-niên chúng ta học hành dở-dang ngày nay cũng nhiều. Mà chắc sau này còn nhiều nữa. Vì sao? Vì rằng ở xã hội ta bây giờ người ham danh dự thì ít, mà kẻ hiếu hư vinh thì nhiều. Một bọn 100 người có một người ham danh dự, còn 99 người hiếu hư vinh; kể mà ai nguệch ngoạc được giăm ba chữ, nói được những câu mẫu mô là lấy làm quí trọng rồi, kể thợ thuyền, người cày ruộng, cuốc vườn, dù có tài làm lợi cho nước mà không thuộc được cái văn tự bán giời, không biết cách trang điểm ngoài da, thời cho là ngu si, cho là mọi sự đáng khinh, đáng ghét. Cho nên một người đi học ở tỉnh về làng tuy rằng dở dở dang dang, tuy rằng bụng dạ rỗng không, song trên đầu có đội cái khăn xếp, dưới mình có mặc cái áo sa, quần hộp, ngoài miệng có nói được giăm ba câu tiếng Tây giả cầy thì hình như có giá hơn người nông-phu, hơn bác làm vườn. Ấy bởi cái thói thường ấy mà người mình hay có cái tệ bắt ép con phải theo học nghề chữ; dù 15, 18 không công thành danh toại, cũng không chịu xét lại tâm tình sâu nông của con mà chọn nghề cho con. Quá đến lúc nhớn lên, học lớp dưới thì nhiều tuổi quá, học lớp trên thì không đủ sức, thành ra dở dang vô nghề, vô nghiệp. Bấy giờ cha mẹ mới tỉnh ngộ ra thì sự đã quá rồi, hối sao kịp được nữa; mới đâm đi vào cái, ra luồn, nay van ông này, mai lạy ông kia, sắm sửa, có khi mất giăm bảy chục, một đôi trăm, lại còn cái tệ rủ nhau đi thết đãi rượu chè, thôi thì ông nào thích chơi gì cũng sẽ chiều cho vừa lòng để tìm cho con một việc gì 15, 20 đồng là mãn ý. Ở nơi con làm tuy rằng mình phải quị lụy thật, con phải quị lụy thật, mà về làng đã mượn mấy tiếng thầy thông sở nọ, thầy ký sở kia, mà lên mặt tự đắc, tự kiêu. Lạ gì làng xã tỉnh thành nghe thấy tiếng thầy ký thầy thông, tưởng là giời mở mặt cho sung sướng vẻ vàng ấm mà tâng bốc lên đến cùng, nào biết đâu thầy ký khổ, thầy thông dở, vật mùi chả đủ đút miệng. Người hiếu hư vinh thấy thế lại lấy làm đắc chí lắm. Một nhà như thế, nhiều nhà đều như thế nhà nào anh em thiếu-niên chúng ta chẳng có nhiều người học hành dở dang, khổ sở, chơ vơ. Hoặc cũng có kẻ định học nghề thì lại không vừa ý mẹ cha, mang tiếng là bất hiếu. Đến khi chân không [illegible] được nỗi khổ, về làng trông thấy anh em mà hổ thẹn mới phẫn chí ra đi bơ vơ; nay đó mai đây, cha con không muốn xa nhau mà phải xa nhau, có người phải chịu ra đi mà làm tôi tớ kia khác thật, nhưng ít người được thế lắm, còn thì phần nhiều người phải sống nhục chết khổ, nông nổi ấy ai nghĩ đến mà chẳng đau lòng. nhiều người bảo tại chúng lười, cũng có thể thực câu ấy không phải là ngoa. Thiết tưởng cha mẹ có quyền dạy bảo con phải theo điều hay mà làm, ấy thế mà cứ đua nhau bắt ép con phải học theo nghề chữ để sau ra làm quan nọ quan kia, không chịu để xét đến chí lực con không theo kịp, đến khi tuổi lớn, vẫn dã dốt, vả lại dát, buôn không hay cày không biết, liệu tránh sao cho khỏi lêu lổng, ngang tàng biếng lười dong thân, cái hại học hành dở dang kể không sao xiết; mong rằng cái hại về sự học hành dở dang ở nước ta ngày một bớt dần. Nhưng dù thế nào cũng có một phần trông mong ở cha mẹ chúng ta bỏ dần cái tính hiếu hư vinh đi mà lo tính sao cho con sau này làm gì được tự do tự lập là vui, và một trông mong ở chính phủ bảo hộ mở mang nghề nghiệp cho xứ ta thật nhiều, thì chắc không bao lâu mà anh em thiếu niên chúng ta sẽ tránh khỏi cái nạn về nghề nghiệp còn cái bổn phận anh em chúng ta phải biết coi trong các nghề nghiệp dù cha mẹ chưa sớm tỉnh ngay, thì anh em chúng ta phải nghĩ làm sao có nghề lập thân sau này mới được.

Á-Vân

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
56, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra sác phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$40

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy [illegible], bản-quán xin tính rất [illegible] 0 p. 05 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán

([illegible])

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500 $ 00 và một cái 800 $ 00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Muốn bán hai cái nhà liền nhau số 2 phố hàng Hài và số 62 hàng Hòm.
Hỏi ở 62 hàng Bông. 7.068

Đồn-điền, ruộng, trại

(Concession, rizières, propriétés rurales)

MUỐN BÁN:

Một cái trại tư, ở trong thành-phố Hà-đông, gần chợ, rất sầm-uất mát-mẻ; có một cái lâu-đài thật đẹp, một cái vườn hoa-quả tươi tốt, một khu ruộng nhỏ; rất xứng cho một nhà đại-phú Annam hay Khách. Mua cả hay mua từng lô cũng được. Hỏi ông Grenès, 3 B Jauréguiberry, Hanoi. 7028

[illegible] mua

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Sách vở

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đúng 7 quyển một pho Hỏi tại số 20, Phố Tiền-Tsin, Hanoi 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5 809

Lặt vặt

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.888

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2 . 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . . 1 . 80
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3 . 00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả
Bán tại bản-quán

Số 166

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Quốc-vương truyền mở cái hòm ra xem thì quả-nhiên thấy một cái chuông vỡ. Quốc-vương nổi giận mà rằng:

— Ai đem bỏ cái này vào đây!

Bấy giờ có chính-cung hoàng-hậu ở phía sau Long-tọa bước ra, tâu với quốc-vương rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! Chính tay tôi bỏ một cái *Sơn-hà xã-tắc* áo và một cái *Kiền khôn địa-lý* quần vào trong cái hòm này, không hiểu có làm sao bây giờ lại biến thành vật khác.

Quốc-vương nói:

— Hoàng-hậu cứ lui vào, âu là để quả-nhân này thân thủ bỏ một thứ bảo-bối vào trong hòm thử xem thế nào.

Nói xong, tức thì truyền cho nội-thị khiêng cái hòm vào trong cung Quốc-vương đi ra vườn hoa, hái một quả đào lớn đem bỏ vào trong hòm, rồi lại sai người khiêng ra. *Tôn-hành-giả* bay đến gầm hòm, lại theo chỗ khe hở chui lên thì thấy có một quả đào lớn.

Tôn-hành-giả trông thấy, lấy làm thích-chí, tức thì hiện-xuất chân-thân, ngồi ở trong hòm, bóc quả đào ăn, ăn hết nhẵn-nhụi, còn cái hột bỏ xuống đấy. Khi ăn đào xong, *Tôn-hành-giả* lại biến hình thành con ruồi mà chui ra.

Tôn-hành-giả bay đến bên tai *Tam-tạng* mà sẽ bảo rằng:

— Sư phụ cứ đoán là có cái hột đào.

Tam-tạng chưa kịp nói thì *Dương-lực đại tiên* đoán rằng:

— Bần-đạo này xin đoán trước. Trong hòm có một quả tiên đào.

Tam-tạng nói:

— Làm gì có quả đào, chỉ có hột đào mà thôi.

Quốc-vương quát lên mà rằng:

— Chính tay ta bỏ quả đào vào đấy, sao lại bảo là hột đào? Quốc-sư ta đoán trúng rồi!

Tam-tạng nói:

— Xin bệ-hạ cho mở ra xem.

Các quan cận-thần mở hòm bưng cái khay đỏ ra thì quả-nhiên chỉ thấy một cái hột đào, mà trơ-trọi chẳng còn tý thịt nào cả.

Quốc-vương giật mình kinh ngạc mà bảo quốc-sư rằng:

— Quốc-sư ơi! Thôi đừng thi phép với bọn hòa-thượng này nữa, để nhường chúng đi cho rồi. Chính tay quả-nhân này bỏ quả đào vào trong hòm, mà bây giờ chỉ còn có cái hột, hình như người ăn vậy. Thế thì tất có quỉ thần ám-trợ cho bọn hòa-thượng kia.

Quốc-vương còn đang phán bảo thì bỗng thấy *Hổ lực đại tiên* ở trong *Văn hoa-điện* đi ra. Bấy giờ *Hổ lực đại tiên* tắm gội xong, vào tâu với quốc-vương rằng:

— Tâu bệ-hạ! Bọn hòa-thượng này có phép thay đổi được các vật ở trong hòm, bây giờ tôi hiểu phép-thuật của bọn họ rồi, để tôi xin thi cách khác.

Quốc-vương hỏi:

— Quốc-sư định thi cách gì?

Hổ-lực đại tiên nói:

— Bọn họ chỉ dùng phép thay-đổi đồ-vật ở trong hòm được mà thôi, nhưng còn thân-người thì quyết không thể thay-đổi được. Nay xin đem một gã đạo-đồng bỏ vào trong hòm mà đậy nắp lại, rồi khiêng ra cho bọn hòa-thượng kia thử đoán xem cái gì.

Tôn-hành-giả lại hóa phép bay đến gầm hòm, chui vào phía trong thì thấy một gã đạo-đồng. *Tôn-hành-giả* biến hình hiện làm *Hổ lực đại-tiên*, dung-mạo thật giống như đúc, rồi gọi gã đạo-đồng mà bảo rằng:

— Đồ-đệ ơi!...

Gã đạo-đồng nói:

— Sư-phụ làm thế nào mà vào được đây thế?

Tôn-hành-giả nói:

— Ta dùng phép « *Độn-thân* » mà vào đây.

Gã đạo-đồng nói:

— Chẳng hay sư-phụ vào đây có định truyền bảo cho đồ đệ điều gì chăng?

Tôn hành-giả nói:

— Bọn hòa-thượng kia trông thấy ta mới chui vào trong hòm này, nếu họ đoán trúng là đạo-đồng thì ta thua mất. Vậy ta phải vào đây lập kế với ngươi. Ta cạo đầu ngươi giả làm hòa-thượng, để rồi bọn ta sẽ đoán là trong hòm có một gã hòa-thượng.

Gã đạo-đồng nói:

— Vâng! Xin tùy ý sư-phụ, làm thế nào cho bọn ta thắng được thì thôi.

Tôn-hành-giả nói:

— Ngươi nghĩ thế là phải!

Nói xong, tức thì hóa-phép thần-thông, hiện ra một con dao cạo, đem cạo đầu gã đạo-đồng trọc nhẵn nhụi-nhụi, còn tóc thì vơ lại một nắm mà nhét vào khe hòm.

Khi cạo đầu xong, *Tôn-hành-giả* lại xoa đầu mà bảo rằng:

— Đồ-đệ ơi! Cái đầu này thật giống đầu hòa-thượng lắm rồi, nhưng còn áo-quần không giống. Bây giờ ngươi cởi áo này ra, rồi ta sẽ hóa phép có bộ áo khác.

Gã đạo-đồng vâng lời, cởi bộ áo lông hạc ra, rồi *Tôn hành giả* hóa phép thành một bộ áo ca-sa sắc vàng, đem mặc cho gã đạo-đồng. *Tôn hành giả* lại nhổ cái lông trong mình, biến thành một cái mõ gỗ mà trao cho gã đạo-đồng.

Tôn hành giả dặn rằng:

— Đồ-đệ ơi! Đồ-đệ phải nhớ lời dặn. Hễ nghe tiếng gọi đạo-đồng, cứ lẳng-lặng ngồi im, chỉ trừ khi nào nghe tiếng gọi hòa-thượng, bấy giờ sẽ đội cái nắp hòm mà đứng lên. Tay đánh cái mõ gỗ, miệng niệm: *Nam-vô A di đà phật!* Đồ-đệ gắng lấy làm lòng Bây giờ ta lại biến đi.

Tôn-hành-giả dặn xong, lại biến thành con ruồi mà chui ra ngoài, bay đến bên cạnh tai *Tam-tạng* mà sẽ bảo rằng:

— Sư-phụ cứ đoán là trong hòm có một chú tiểu con.

Bấy giờ *Hổ-lực đại-tiên* tâu với quốc-vương rằng:

— Tâu bệ-hạ! Trong cái hòm này có một gã đạo-đồng, để tôi xin gọi nó ra.

Hổ-lực đại-tiên gọi luôn mấy tiếng « *Đạo đồng* », nhưng hắn cứ mặc, cứ ngồi yên không cựa-quậy. *Tam-tạng* chắp tay vào ngực mà tâu với quốc-vương rằng:

— Trong hòm có một gã hòa-thượng.

Chư bát-giới hết sức mà gọi to lên rằng:

— Gã hòa-thượng trong hòm, mau mau chui ra.

Bỗng có một chú hòa-thượng nhỏ đội cái nắp hòm mà đứng dậy, mình mặc áo ca-sa, tay đánh cái mõ gỗ, miệng niệm: *Nam vô A di đà phật!* Các quan văn võ triều-thần thấy vậy, đều vỗ tay mà reo rầm lên. Ba vị lão-đạo-sĩ đứng ngẩn người ra, không còn biết nói thế nào.

Quốc-vương nói:

— Bọn hòa-thượng này thật là có quỉ-thần ám-trợ, nếu không thì có sao bỏ gã đạo-đồng vào trong hòm mà bây giờ lại bỗng biến thành hòa thượng

Quốc-vương lại phán bảo *Hổ lực đại-tiên* rằng:

— Quốc-sư ơi! Thôi, quốc-sư chịu nhường họ đi cho rảnh!

Hổ-lực đại tiên nói:

— Tâu bệ-hạ! Ngày nay tôi cùng bọn hòa-thượng này thi phép thần-thông, khác nào như người đánh cờ gặp tay địch-thủ. Bây giờ tôi xin đem võ-nghệ của tôi học được ở *Chung nam sơn* thuở trước mà thi với bọn họ một phen xem sao.

(Còn nữa)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân-kính
Mặt và kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá......... 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

KÍNH KHẢI GIÁ

Hiệu tôi có bán buôn bán lẻ các thứ bao gai, đọc xanh, đọc tím, cũ, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu cũng là ci-cent bao, ciment thùng và các thư sắt làm nhà cửa, cầu cống, văn văn. Hiệu tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đều quen biết cả, vậy quí-khách ở xa cần hỏi thăm các giá hàng hoặc muốn mua bán hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ xin trả lời ngay được như ý các ngài. Nếu muốn mua hàng thì hiệu tôi xin tính giá thực hạ, dù thứ gì hiệu tôi không sẵn thì cũng xin tìm tới mua hộ cho được giá rẻ, và nếu muốn bán cũng xin tìm cho được giá cao mà bán hộ quí khách. Nếu ngài nào có hàng chưa bán được muốn gửi lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiều thời-giá chậm trước cho vay đến 80 phần trăm (80 %) mà lấy lãi rất nhẹ. Xin quí-khách chiếu-cố, hiệu tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.

Nay kính,
ĐỨC-LONG-HIỆU, số 90, Phố Mã-Mây, Hanoi.

HIỆU KIM HOÀN 玉成
NGỌC-THÀNH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc
Giá hàng theo giá tính-bán giao-ngân.

Tại hiệu CHARMEUSE

PHỐ LIÊN-TRÌ, SỐ 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

Mới đến: Satin may áo, Nhung làm mũi giầy đàn-bà, bí-tất hảo-hạng, mùi xoa các thứ rất đẹp, v. v.

Trong dịp tết này, có giảm giá đi 15°/ₒ, về tất cả các thứ hàng mới.

Lại mới sang!

Giường Hongkong bằng sắt có vòng đồng. Giường Hongkong toàn bằng đồng, cột vuông, cột tròn, có nhiều kiểu mới rất nhã.

Các kiểu gương soi và các thứ khung trạm tốt mới.

Gương soi chém cạnh có thứ to đến 2 thước tây.

Hiệu Trịnh-Xuân-Nghĩa
38 bis, phố hàng Gai, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiền-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojotmine
Giá 1$80 một hộp

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng, phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Xác trẻ con. — Vừa rồi ở phố Nhà-thương ta thấy một cái xác đứa con trai chừng lên hai tuổi, chết đặt vào một chiếc thùng trông rất thảm. Sở Cẩm được tin phải ngay người lại biên khám và đưa vào nhà xác để quan thầy thuốc khám nghiệm.

Ngày hội 14 Juillet năm nay. — Ngày hội 14 juillet năm nay nhân có chiến hạm « Primauguet » đỗ tại hải cảng nên hội đồng thành phố định đặt thêm nhiều cuộc vui đặc biệt để mừng chiến hạm. Quan đốc-lý cũng lại cáo trong các báo cáo cho nhân dân biết tin đó, ngài mong rằng đến ngày hội thì nhân dân treo cờ và chương đăng kết thể chỗ nhà mình ở cho được sang trọng.

Ngân phiếu của ai. — M. Chaix nhặt được hai bản phụ ngân phiếu nhà ngân hàng Đông-pháp và 20 phiếu trả tiền ngay « titres au porteur » thì đã đem lại nộp sở Cẩm.

Dùng thẻ người khác. — Trương-văn-Lém 18 tuổi làm phu nhà ở Lạc-viên bị bắt được dùng biên lai tạm cái thẻ thuế thân của người khác nên đã bị bắt tống giam để giải vào tòa án nghĩ tội.

Bỏ quên trên xe. — Trần-văn-Hưng 31 tuổi làm phu xe cho hiệu Vạn-An đem lại nộp sở Cẩm một cái điếu, một bánh chocolat của một ông Tây đi xe bỏ quên.

Bội tín. — Nguyễn-văn-Kiên 38 tuổi làm nghề kéo xe ở Dư-hàng bị thưa bội tín đồ xe nên đã phải bắt tống giam để hậu xét.

Đánh nhau. — Nguyễn-khắc-Vinh 22 tuổi làm nghề xếp chữ ở nhà in Đắc-lợi nhà ở phố Sadi-Carnot số 54 và Phong-tac-Kong 16 tuổi làm công ở hiệu Quang-mau-Hưng ở số 14 phố Quai de Canton đều bị sở Cẩm làm biên bản về việc đánh lộn.

Trần-thị-Tòng 18 tuổi bán hoa quả ở phố Maréchal Pétain số 397 và Nguyễn-thị-Thìn 24 tuổi bán hàng rau ở số 8 cùng phố cũng bị sở cẩm làm biên bản về việc to tiếng và đánh lộn.

Hoàng-văn-Phong bán cơm ở số 35 phố Chavassieux bị thưa đánh thị Cốc phải nhiều dấu vết.

Những việc trên này phải độ cả vào tòa án để xét.

BẮC-NINH

Thuế vụ hạ. — Từ hôm 4 tháng 7 tây, các phủ huyện đã bắt đầu nộp thuế hạ vụ năm nay, huyện Gia-bình đổ thuế đầu tiên.

Ngày hội 14 juillet. — Chương trình ngày hội tây như sau này:

Tại Bắc-ninh

Ngày 13 juillet: 16 giờ phát chẩn bần, 20 giờ 30 rước đèn, rước rồng, và rước sư-tử.

Ngày 14 juillet: Từ 8 giờ đến 11 giờ có các trò chơi cho người Nam. Gánh nước thi, đập nồi, chọi gà, nhảy bị, chọc thùng, đánh đu.

20 giờ: Đốt đèn ở các công sở

Tại Đáp-cầu

Ngày 14 juillet: 17 giờ Thi xe đạp các trò chơi như sau này: Đập nồi, chọi gà, chọc thùng tàu, nhảy bị, đánh đu.

20 giờ: Đốt đèn ở các công sở.

LẠNG-SƠN

Măng đa của ai? — Bản-quán nhận được một cái măng-đa mua ở nhà Bưu-điện tỉnh Lạng-sơn ngày mồng bốn tháng bảy tây này, bạc 6$30 của vị nào gửi về trả tiền báo, nhưng trong thư không biên rõ danh hiệu là của ai gửi về. Vậy ngài nào gửi cái măng-đa ấy, xin kíp viết thư về cho bản-quán biết quý tính phương danh, để tiện việc ghi vào sổ sách. Xin nhớ biên luôn cả cái số măng-đa ấy luôn thể để tiện việc kiểm soát.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi tiền [illegible] thì [illegible] như cũ hoặc [illegible].

菩薩牌蓮心茶
Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát
TRUNG-QUỐC CHÈ VƯƠNG
BỒ-TÁT BÀI LIÊN-TÂM
VINH-MẬU HIỆU
Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Nam-định, phố Khách, số 144
Ở Hải-dương, phố Bông-kiều

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Thăng thuyên trong hàng ẩn quan. — Ông Hoàng-Kiêm, tuần vũ tỉnh Hà-tịnh, nay thăng tổng-đốc tỉnh Quảng-nam, thay cho ông Tôn-thất-Tố về hưu.

Ông Tôn-thất-Tố, tổng đốc tỉnh Quảng-nam, nay thăng hiệp tá hồi hưu.

Ông Nguyễn-viết-Song, tham-tri bộ hình, nay đổi đi Tuần vũ tỉnh Hà-tĩnh, thay cho ông Hoàng-Kiêm thăng tổng đốc; ông Phan-Quang, tham-tri bộ-hộ, nay đổi tham-tri bộ-hình thay cho ông Nguyễn-viết-Song đi tuần vũ.

Ông Hồ-đắc-Khải, thị-lang bộ hộ, nay thăng tham tri bộ ấy thay cho ông Phan-Quang.

Danh sách hội viên hội du học bảo-trợ (*tiếp theo*) — I. — Vĩnh viễn hội viên (là những người góp vào hội 60$,00) Quan hiệp tá phủ Tôn-nhơn Tôn-thất-Trạm, quan hiệp tá hưu trí, Phạm-văn-Thụ, ông Trần-kim-Tri làng Liêu-cốc tỉnh Thừa-thiên, ông Nguyễn-v-Liên, suất đội, ông Bùi-Duy làng Vĩnh-trinh, Quảng-nam, các hương chức làng Bao-vinh, thừa thiên, các hương chức làng Kim-long Thừa-thiên.

II. — Dự đồng hội viên (là những người góp vào hội mỗi tháng 0$50, ông Trịnh-Luyện, biên-tu cổ học viện, ông Hồ Giám cửu phẩm, ông Phạm-đức-Thuần, thừa phái, ông Bửu-Bảo thị giảng, ông Phạm-đăng-Huyên, biên tu, ông Lê-huy-Tiềm, thị giảng, ông Ng-v-Diệu, bát phẩm, ông Ng-khắc-Kinh, thừa phái, ông Ng-biên-Thạc, cửu phẩm, ông Ng-thúc-Hội, biên tu viên cổ học, ông Ngô thừa, ông Trương-Hội, viên tử, ông Hoàng văn-Thất, lệ mục, ông Phạm-đăng-Quý, thông lại, ông Ng-Thại, lý trưởng ông Bùi-Biện, phó tổng, ông Đỗ-văn-Kiêm, tri huyện Phù-mỹ, ông Trương-mộng-Bát, thừa phái, ông Ng-văn-Tánh, giáo học, ông Thái-văn-Luật, ông Trương-quang-Bạt, ông Lê-văn-Khâm, ông Hoàng-văn-Diễn, bà Ng-thị-Lý, ông Ng-Lự, ông Ng-Thuật, thừa phái. ông Lê-Quế, thừa phái, ông Lê-quang-Cừ, thừa phái, ông Hồ đắc-Liêu biên tu viện cổ học, ông Bùi-văn-Khôi, cửu phẩm, Bà Cao-thị-Ân, ông Nguyễn-Lâm, ông Trương-Đính. ông Trần-Cuộc ông Ng-khắc-Bình, lại mục, ông Nguyễn-Nhiếp, hậu bổ. *(Còn nữa)*

THỪA-THIÊN

Mẹ chồng với nàng dâu. — Ở Thừa-lưu có một người đàn bà có tính rất cay nghiệt với nàng dâu, cay nghiệt một cách rất lạ thường, đến nỗi con trai phải bỏ vợ đã nhiều lần.

Mới đây con trai mụ lại cưới vợ một lần nữa. Lần này thì mụ không sẵy sà cay nghiệt như trước, vì người ta ai ai cũng khinh bỉ chê bai cái cách cay nghiệt của mụ. Vả cô dâu lần này lại là người có nết na hiền thục. Mụ không dùng cách đánh khảo ngày ngà được, thì mụ lại tiềm tâm làm những việc độc ác như nhuốc không thể viết lên giấy được. Mới đây mụ lại vãm téo vụn mà độn vào trong cuộng rau muống mà phỉnh để cho nàng dâu ăn. Vì mụ tin rằng hễ ăn téo vụn thì sẽ sinh ra bệnh lao mà chết.

Những việc ấy mà gặp phải nàng dâu sắc sảo tai ngược như ai, thì nhà bà già ắt cũng phải nát! Vậy mà khá khen thay? Con người hiền hậu biết lấy chữ nhẫn làm quí, chỉ xin lấy tờ ly-dị rồi trở về nhà với cha mẹ mà thôi.

Cọp lờn người. — Có một con cọp không to lắm, đã gần một tháng nay về ở trong làng Phước-tượng gần gare Cầu Hai, không biết sợ gì người, cứ độ 7, 8 giờ mai, và 3, 4 giờ chiều thì chạy ra bắt gà, bắt chó đuổi trâu bò náo động cả làng, có nhiều khi đang trưa ra nằm liếm lông phơi bụng dỡn chơi giữa sẫy. Người trong xóm cho là một chuyện vui, kéo nhau đến rình xem vô số. Có khi nó biết nó lại làm bộ dọn ra đuổi chơi không sợ gì cả.

TOURANE

Thời tiết. — Trót tháng nay rồi, mà chỉ có vài trận mưa độ trước đó thôi, còn thì cứ nắng mãi, nắng gắt quá, cây cỏ đã gần héo khô, đường sá bay lắm cát bụi.

Bởi khí hậu nồng nực nên nhân dân cư đau ốm luôn, chứng cảm thử và đau bụng thựa là nhiều, nhưng may cũng vô ngại, — Còn cái bệnh ghê gớm dịch tả kia thì ở đây may ra cũng tránh khỏi, tuy cũng có vài người mắc phải mà đều cứu trị được. Cũi còn trong các miền nhà quê ở gần tỉnh lị Quảng-nam, thì cái chứng ấy vẫn cứ dai dẳng mãi, thỉnh thoảng độ mười hôm lại nghe thấy làng này, xã nọ có chết một đội người, thành ra chỗ nào cũng lo sợ, xà chỗ nào cũng phải đề phòng.

Về mùa màng, thì tuy thị nắng luôn, nhưng ở các mạn trên nguồn hay có mưa, nên chi các sông ngoài chưa có nước mặn, phần thì gió nam năm nay chậm phát nên đồng ruộng vẫn chưa khô. Nếu độ này lại được thêm mấy trận mưa to nữa thì mùa tháng tám rất có phần trông cậy.

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

(LES MISÉRABLES)
Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ	1, mỗi quyển.	0$50
— —	2, —	0.45
— —	3-4, —	0.35
— —	5-6, —	0.45
— —	7-8, —	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1, —	0.45
— —	2-3, —	0.50
— —	4-5-6, —	0.60
— —	7-8, —	0.80
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3, —	0.55
— —	4-5-6-7, —	0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển.		0.20
—	*cả 11 quyển gói làm một.*	1.00

Quyển thứ 3 và 4, phần thứ nhất đóng nhập một.
— 5 và 6, — —
— 7 và 8, — —
— 2 và 3, phần thứ hai —
— 4-5 và 6, — —
— 7 và 8, — —
— 1-2 và 3, phần thứ ba —
— 4-5-6 và 7, — —

Hội hát Sán-Nhiên-Đài

CHẤN HƯNG
18, Ngõ Mã-Mây, Hanoi

Kính-cáo các quý-khách biết rằng; rạp Sán-Nhiên-Đài mới chúng tôi định đến tối thứ năm 7 Juillet này, tức là mồng 9 tháng 6 ta, đúng 8 giờ thì sẽ bắt đầu khai diễn.

Xin mời các quý-khách chiếu cố đến xem

Tối thứ năm 7 juillet diễn tích
KIM-ANH-LỆ-SỬ
(chèo cải lương)

Nhiều người đọc Kim-Anh Lệ-Sử cho là một quyển tiểu-thuyết rất có giá-trị, của ông Trọng-Khiêm soạn, đã được hội Khai-trí Tiến-đức ban thưởng và đã có nhà danh sĩ dịch mấy đoạn ra Pháp-văn. Bây giờ bản-hội cho đem diễn trên sân khấu chắc được các quý-khách hoan-nghênh.

Sách Kim-Anh Lệ Sử tác giả có gửi bán tại bản-rạp.

Tối thứ sáu 8 juillet diễn tích:
NHẤT THI QUAN SONG ĐIỆU
(chèo cải lương)

Vở chèo mới vui từ đầu đến cuối. Duyên giời éo le, một chàng tương tư cô chị, sau thành cưới cả hai cô.

Tối thứ bảy 9 juillet diễn tích:
PHAN TRẦN
(chèo cổ)

Hôm nay bản-hội cho diễn vở này, cũng là sự tích Phan-Trần cải-lương, là có ý để các quý-khách so bì đôi bên tân cựu thế nào, và tỏ rõ một truyện cổ đem ra diễn cải lương, có thể hay được đến thế nào? có nhiều giọng hát mới, nghe thật khoái trí.

Tối chủ nhật 10 juillet diễn tích:
KIỀU LIÊN HỢP PHIÊN
(chèo cải lương)

Hôm nay bản-hội cho diễn vở này, cũng là sự tích Phan-Trần cải lương là có ý để các quý-khách so bì đôi bên tân cựu thế nào, và tỏ một truyện cổ đem ra diễn cải-lương, có thể hay được đến thế nào? có nhiều giọng hát mới, nghe thật khoái trí.

Tối thứ hai 11 juillet diễn tích:
TRINH PHỤ HÀM OAN
(chèo cổ)

Tích Trương-Sinh cũng là một tích cổ, bản-hội đã cho bổ chính lại. Lại được bạn hát đã quyết tâm, sẽ trổ hết tài mà đem những giọng chèo cổ rất hay để hiến các quý-khách cho được vừa lòng.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3003

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!
Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!
Le meilleur des reconstituants
Tonique Tonkinois

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình ki-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế **MONTÈS**
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.
3001

CÁO-BẠCH

Có cần một người làm máy « Mécanicien » thật giỏi, biết về máy chạy bằng dầu xăng « Moteurs à essence » có chứng-chỉ tốt thì sẽ được lương cao. Hỏi tại: hiệu Đắc-bằng, số 72, phố hàng Bồ Hanoi.

Thuốc trị chứng tả

HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa súp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, bán thuốc này mà thôi.

Thuốc liều PILULES PINK là thuốc bổ dưỡng sức lực, kẻ đau mới mạnh, người đau mất máu hay là kẻ ốm yếu mỏng mảnh nên dùng uống lắm.

Thuốc liều PILULES PINK dùng trị các chứng nhiệc yếu trong mình quả thật hay, vì thuốc ấy thấm bổ máu mạch, dưỡng gân chắc cốt, làm cho ăn uống biết ngon, mau tiêu và giục chuyển cả thân thể liền lạc mạnh giỏi.

Thuốc liều PILULES PINK cho là một thứ thuốc hay, uống hiệu-nghiệm luôn luôn, trừ các chứng bịnh vì huyết kém thiếu hụt, hay là gân cốt nhiệc yếu mà sanh biến ra, nào là bịnh hư huyết, chứng buồn sầu trí thảm, trong mình liệc yếu bại hoại, lúc con nít vậy mẩy, lúc đờn bà có tuổi hết cố tháng, các chứng trong bao-tử, nhức đầu cũng là bịnh liệt gân cốt.

Thuốc ấy có bán cùng trong các nhà bán thuốc.

DÉPOSÉ
PILULES PINK POUR PERSONNES PÂLES

Một bộ ba thứ xe đẹp

Cottin-Desgouttes

Hotchkiss

De Dion Bouton

Hỏi giá và cách-thức ở

Garage Bobillot

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

Nhà Bản-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghíp.

Mắc bệnh ghíp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghíp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓNG NƯỚC, BỊNH MẮT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÙI, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
[illegible] cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà :
PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y [illegible] đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số [illegible] ở tại đô thành PARIS.
Ở TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản ký, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thấu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọi.

Giá tiền 1$00 3001

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có liếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song!

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$50

CÓ CẢ CÁI CHẤM BỘT NỮA

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất **Pancréatine, Diastase và Pepsine.**

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi
3001

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai).

Người bị bệnh ghíp và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình mệt nhọc mà lại rất là lâu khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng, đau mình, khó thở, mệt nhọc lạ thường.

Chân huyết kém hẳn đi, thế thì nên bổ ngay vào cho chân huyết những chất đã hư đi trong khi ốm là : chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì dễ khỏi hơn nữa.

Uống thuốc ấy hễ đến dạ dày thì tan ngay, không sợ nguy hiểm gì cả. Chỉ trong vài hôm lại thấy khỏe mạnh như thường; những người nào bị bệnh ghíp mới khỏi, yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau dạ dày, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này, thì lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP ĐỒNG-ẤU

Giá bán **0$10**

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho
M BÙI-XUÂN-THÀNH
Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

---

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

Thuốc trị chứng thổ-tả

Nhà nào cũng phải trữ thứ thuốc này để phòng trị chứng thổ-tả.

Thứ thuốc hiệu **« Cái tháp »** *này là thuốc chuyên trị chứng thổ tả thần-hiệu vô song.*

Vì thuốc ấy :

Có vị chữa cầm ngay chứng đi tả ;
Có vị bổ cho quả tim được mạnh mẽ lên ;
Có vị làm cho thân-thể khỏi phát lãnh ;
Có vị làm cho chỉ hẳn chứng thổ.

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE** *59 phố Paul Bert Hanoi* có bán thứ thuốc trị bệnh thổ tả rất thần-hiệu ấy thôi.

MỚI XUẤT BẢN !

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-DUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$20

Bán tại bản-quán và các hàng sách

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Đại-pháp Dân-quốc kỷ-niệm ngày 14 Juillet

RƯỢU CHAMPAGNES — MOUSSEUX

RƯỢU CHAMPAGNES

Mercier Carte d'Or	*Một chai :*	**24** fr. 00
» »	*Nửa chai :*	**14** fr. 30
Pommery & Greno, Sec D. A.	*Một chai :*	**48** fr. 00
» »	*Nửa chai :*	**26** fr. 00

RƯỢU MOUSSEUX

Duc de Brémont « Veuve Amiot ». . .	*Một chai :*	**13** fr. 00
Blanquette de Limoux, 1/2 Sec.	*Một chai :*	**13** fr. 75
» » *Sec . . . .*	*Một chai :*	**17** fr. 50
Asti Cinzano, Carte Blanche.	*Một chai :*	**16** fr. 25
» »	*Nửa chai :*	**8** fr. 70

Ai mua được 12 chai sẽ trừ hoa-hồng 5 %

UỐNG RƯỢU QUINQUINA

PHẢI TÌM THỨ HIỆU CON VOI

(Quinquina Edouard Dubonnet & Labussière)

Thứ ấy mới bổ

Rất thơm ngon !

飲之強健益壽延年

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphòng, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

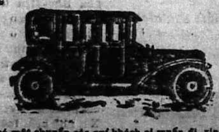

LƯỢT ĐI	LƯỢT VỀ
Vinh cứ sáng thứ tư, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Savanakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.	Savanakhet cứ sáng thứ hai đợi tàu thủy ở Vientiane xuống, chạy đến Đông-hà, nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước hai mươi bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đông-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đông-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đông-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đông-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHỦ-QUỲ)

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI.
Vinh, Đông hà, Yên-lý, Savanakhet

2012

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN